

Hướng dẫn Sử dụng Điện thoại Nokia 2650

CÔNG BỐ HỢP CHUẨN

Chúng tôi, NOKIA CORPORATION, trong phạm vi trách nhiệm của mình, xin công bố sản phẩm RH-53 đã tuân thủ các điều khoản qui định theo chỉ thị của Hội đồng: 1999/5/EC.

Bản Công bố Hợp chuẩn có thể được tìm thấy tại địa chỉ http://www.nokia.com/phones/declaration_of_conformity/.

CE 168

Bản quyền © 2005 Nokia. Bản quyền đã đăng ký bảo hộ.

Nghiêm cấm sao chép, chuyển nhượng, phân phối hoặc lưu trữ một phần hay toàn bộ nội dung tài liệu này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được Nokia cho phép trước bằng văn bản.

Nokia và Nokia Connecting People là nhãn hiệu đã đăng ký của Nokia Corporation. Những sản phẩm hoặc tên công ty khác được đề cập ở đây có thể là các nhãn hiệu hoặc tên thương mại của từng doanh nghiệp.

Nokia tune là nhãn hiệu âm thanh của Nokia Corporation.



Java
POWERED

Java là nhãn hiệu của Sun Microsystems, Inc.

Bằng sáng chế của Mỹ số 5818437 và các sáng chế đang chờ cấp bằng khác. Bản quyền phần mềm nhập văn bản T9 (C) 1997-2005. Tegic Communications, Inc. Bản quyền đã đăng ký bảo hộ.

Bản quyền © 2005 Nokia. Bản quyền đã đăng ký bảo hộ. i



Gồm phần mềm bằng mật mã RSA BSAFE hoặc phần mềm có giao thức an toàn của RSA Security.

Nokia thực hiện chính sách phát triển không ngừng. Nokia có quyền thay đổi và cải tiến bất kỳ sản phẩm nào được nêu trong tài liệu này mà không cần thông báo trước.

Nokia sẽ không chịu trách nhiệm trong mọi trường hợp về việc mất dữ liệu hay thu thập hoặc những thiệt hại khác có tính chất đặc biệt, ngẫu nhiên, tất yếu, hay gián tiếp.

Nội dung của tài liệu này được cung cấp "theo tình trạng hiện tại". Ngoại trừ do yêu cầu của luật áp dụng liên quan, sẽ không có bất kỳ sự bảo đảm nào được thể hiện rõ ràng hay ngụ ý, bao gồm nhưng không giới hạn các bảo hành thương mại được bao hàm và sử dụng sản phẩm phù hợp với mục đích cụ thể, liên quan đến tính chính xác, độ tin cậy hoặc nội dung của tài liệu này. Nokia có quyền sửa đổi hoặc thu hồi tài liệu này tại bất kỳ thời điểm nào mà không cần thông báo trước.

Tính khả dụng của các sản phẩm riêng biệt có thể khác nhau tùy theo từng khu vực. Xin liên hệ với đại lý Nokia gần nhất.

Điện thoại này có chứa các thành phần, công nghệ hoặc phần mềm tuân thủ theo luật lệ và quy tắc xuất khẩu của Mỹ và các quốc gia khác. Những việc trái với luật pháp bị cấm.

Số phát hành lần 2

Mục lục

AN TOÀN CHO NGƯỜI

SỬ DỤNG vi

Thông tin tổng quát..... xi

Mã truy cập xi

Báo đèn xii

Tải về nội dung và ứng dụng ... xii

GPRS xiii

Thông tin liên lạc và hỗ trợ
của Nokia xiv

1. Để bắt đầu sử dụng 1

Các phím 1

Lắp thẻ SIM 2

Lắp pin 3

Gắn dây đeo cổ tay 4

Mở nắp 4

Bật và tắt điện thoại 5

2. Các chức năng cơ bản..... 6

Gọi điện 6

Trả lời hoặc từ chối
cuộc gọi đến 8

Khóa bàn phím
(Bảo vệ phím) 9

3. Viết văn bản 10

4. Sử dụng menu 12

Truy cập một chức
năng menu 12

Danh sách các chức
năng menu 13

5. Các chức năng menu 17

Tin nhắn (Menu 1) 17

Tin nhắn văn bản và tin
nhắn hình (SMS) 17

Tin nhắn đa phương
tiện (MMS) 23

Xóa tin nhắn 28

Tin nhắn thoại 28

Tin thông báo 29

Cài đặt tin nhắn 29

Lệnh dịch vụ 32

Nhật ký điện thoại
(Menu 2) 32

Cuộc gọi bị nhỡ, đã nhận
và đã gọi 32

Đồng hồ cước và
bộ tính giờ 33

Danh bạ (Menu 3)	34	Sắp xếp (Menu 6).....	57
Cách khác để truy cập các chức năng trong menu này	34	Báo thức	57
Chọn cài đặt cho số liên lạc.....	35	Lịch	58
Lưu tên và số điện thoại.....	35	Các ứng dụng (Menu 7)	61
Cách thêm một hình vào tên hoặc số đã lưu.....	37	Trò chơi.....	61
Tìm tên trong danh bạ.....	37	Bộ ứng dụng	62
Xóa số liên lạc.....	38	Mở rộng (Menu 8).....	64
Sửa tên, số điện thoại hoặc mục văn bản	38	Máy tính	64
Copy liên lạc	39	Đồng hồ bấm giờ	65
Các chức năng khác liên quan đến danh sách số liên lạc	39	Bộ báo giờ	66
Cài đặt (Menu 4).....	41	Dịch vụ (Menu 9).....	66
Cấu hình.....	41	Các bước cơ bản để truy cập và sử dụng các dịch vụ duyệt web	67
Cài đặt âm.....	42	Cài đặt dịch vụ duyệt web cho điện thoại	67
Cài đặt hiển thị	44	Kết nối với dịch vụ duyệt web	69
Cài đặt ngày giờ	45	Trình duyệt các trang dịch vụ	70
Phím tắt riêng.....	46	Ngắt kết nối dịch vụ duyệt web	71
Kết nối.....	47	Chỉ mục	72
Cài đặt cuộc gọi	48	Hộp tin dịch vụ.....	73
Cài đặt cho máy	50	Xóa bộ nhớ đệm	73
Cài đặt phụ kiện	51	Bảo vệ trình duyệt.....	74
Cài đặt bảo vệ.....	52	Menu Nhanh (Menu 10)	76
Khôi phục cài đặt gốc.....	54	Dịch vụ SIM (Menu 11)	76
Bộ sưu tập (Menu 5).....	54		
Tùy chọn cho các tập tin trong bộ sưu tập	56		

6. Thông tin về pin 77

Sạc và xả pin 77

Hướng dẫn xác nhận
pin Nokia..... 78

7. Các phụ kiện chính hãng 82

Pin 83

Trong nhà 83

Bộ Sạc Chuẩn (ACP-7) 83

Bộ sạc Du lịch (ACP-12) 84

Trong nhà và Trên xe 84

Bộ tai nghe (HDB-5)..... 84

Bộ tai nghe cá
nhân (HDC-5)..... 85

Phích cắm và Dây dẫn của

Bộ tai nghe (PPH-1) 86

Trên xe 87

Bộ sạc di động (LCH-9)..... 87

Bộ cảm ứng từ di động có thiết
bị trợ thính (LPS-3) 88

8. Giữ gìn và bảo trì 89

9. Thông tin quan trọng về sự an toàn..... 91

Từ mục..... 98

AN TOÀN CHO NGƯỜI SỬ DỤNG

Dưới đây là những hướng dẫn đơn giản và dễ hiểu. Việc không tuân theo các qui tắc này có thể gây nguy hiểm hoặc không hợp pháp. Đọc sách hướng dẫn sử dụng đầy đủ để biết thêm thông tin.



BẬT MÁY AN TOÀN

Không nên bật điện thoại nếu bị cấm hoặc có thể gây nhiễu sóng hoặc nguy hiểm.



AN TOÀN GIAO THÔNG LÀ TRÊN HẾT

Nên tuân thủ các quy định của địa phương. Luôn giữ tay được rảnh để điều khiển xe. Điều quan tâm đầu tiên trong khi lái xe là an toàn giao thông.



NHIỀU SÓNG

Tất cả các điện thoại vô tuyến đều có thể gây nhiễu sóng làm ảnh hưởng đến hoạt động của máy.



TẮT ĐIỆN THOẠI KHI TRONG BỆNH VIỆN

Tuân theo bất kỳ hạn chế nào. Tắt điện thoại khi ở gần các thiết bị y tế.



TẮT ĐIỆN THOẠI KHI TRÊN MÁY BAY

Tuân theo bất kỳ hạn chế nào. Các thiết bị vô tuyến có thể gây nhiễu liên lạc trên máy bay.



TẮT ĐIỆN THOẠI KHI ĐANG TIẾP NHIÊN LIỆU

Không nên sử dụng điện thoại tại trạm tiếp nhiên liệu. Không nên sử dụng điện thoại gần nơi có nhiên liệu hoặc hóa chất.



TẮT ĐIỆN THOẠI KHI Ở GẦN NƠI CÓ PHÁT NỔ

Tuân theo bất kỳ hạn chế nào. Không nên sử dụng điện thoại nơi đang diễn ra các hoạt động phá nổ.



SỬ DỤNG ĐIỆN THOẠI ĐÚNG CÁCH

Chỉ sử dụng điện thoại ở vị trí thông thường như được hướng dẫn trong tài liệu hướng dẫn sử dụng điện thoại. Không nên chạm vào ăng-ten khi không cần thiết.



SỬ DỤNG DỊCH VỤ CÓ CHẤT LƯỢNG

Chỉ những nhân viên có đủ khả năng chuyên môn mới được lắp đặt hoặc sửa chữa điện thoại.



PHỤ KIỆN VÀ PIN

Chỉ sử dụng phụ kiện cài tiến và pin đã kiểm duyệt. Không kết nối điện thoại với những sản phẩm không tương thích.



CHỐNG VÔ NƯỚC

Điện thoại của bạn không thể chống vô nước. Nên giữ điện thoại thật khô.



DỰ PHÒNG

Luôn nhớ dự phòng hay giữ lại bản viết tay tất cả thông tin quan trọng được lưu trong điện thoại.



KẾT NỐI VỚI NHỮNG THIẾT BỊ KHÁC

Khi kết nối điện thoại với bất kỳ thiết bị nào, hãy đọc kỹ hướng dẫn sử dụng của thiết bị đó để biết những hướng dẫn chi tiết về an toàn. Không kết nối điện thoại với những sản phẩm không tương thích.



CÁC CUỘC GỌI KHẨN CẤP

Bảo đảm điện thoại đã được bật và đang trong trạng thái hoạt động. Bấm  nhiều lần để xóa màn hình hiển thị và trở về màn hình bắt đầu. Nhập số điện thoại khẩn cấp rồi bấm . Cho biết nơi bạn đang ở. Không nên cúp điện thoại trừ khi được yêu cầu.

■ GIỚI THIỆU ĐIỆN THOẠI

Điện thoại vô tuyến mô tả trong sách hướng dẫn sử dụng này được phép sử dụng trên mạng gồm các băng tần EGSM 900 và GSM 1800. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết thêm thông tin về mạng.

Khi sử dụng những tính năng của thiết bị này, hãy tuân thủ pháp luật và tôn trọng sự riêng tư và những quyền hợp pháp của người khác.



Cảnh báo: Bạn phải bật điện thoại để sử dụng các chức năng của nó, ngoại trừ chức năng báo thức. Không nên bật điện thoại nếu có thể gây nhiễu sóng hoặc nguy hiểm.

■ Các dịch vụ mạng

Để sử dụng điện thoại, bạn phải có dịch vụ do nhà cung cấp dịch vụ vô tuyến cung cấp. Nhiều chức năng trên điện thoại phụ thuộc vào các chức năng trên mạng vô tuyến để hoạt động. Các dịch vụ mạng này không có sẵn trên tất cả các mạng và bạn phải thỏa thuận với nhà cung cấp dịch vụ trước khi bạn có thể sử dụng các dịch vụ mạng. Nhà cung cấp dịch vụ sẽ cung cấp thêm cho bạn các hướng dẫn sử dụng và mức phí sẽ được áp dụng khi sử dụng các dịch vụ mạng này. Một số mạng có thể có các hạn chế ảnh hưởng đến cách sử dụng các dịch vụ mạng. Ví dụ một số mạng có thể không hỗ trợ tất cả ký tự và dịch vụ tùy thuộc ngôn ngữ.

Nhà cung cấp dịch vụ có thể yêu cầu bạn ngưng sử dụng hoặc tắt một số chức năng trong điện thoại của bạn. Nếu vậy, các chức năng này sẽ không hiển thị trên menu của điện thoại. Điện thoại của bạn cũng có thể được cấu hình đặc biệt. Cấu hình này có thể làm thay đổi tên menu, thứ tự menu và các biểu tượng. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết thêm thông tin.

Điện thoại này hỗ trợ giao thức WAP 2,0 (HTTP và SSL) hoạt động trên nền giao thức TCP/IP. Một số tính năng của điện thoại, như nhắn tin đa phương tiện (MMS) và trình duyệt, đều cần sự hỗ trợ của mạng cho các công nghệ này.

■ Bộ nhớ dùng chung

Các tính năng sau đây trên điện thoại sử dụng bộ nhớ dùng chung: danh bạ; tin nhắn văn bản và tin nhắn đa phương tiện; danh sách gửi tin; hình ảnh và nhạc chuông trong menu *Bộ sưu tập*, ghi chú lịch, các trò chơi và ứng dụng Java™. Việc sử dụng bất kỳ tính năng nào cũng có thể làm giảm bộ nhớ dành cho các tính năng dùng chung bộ nhớ. Ví dụ lưu nhiều hình ảnh sẽ chiếm hết bộ nhớ dùng chung. Điện thoại sẽ hiển thị thông báo bộ nhớ đầy khi bạn cố sử dụng một tính năng của bộ nhớ dùng chung. Trong trường hợp này, bạn hãy xóa một số mục hoặc thông tin đã lưu trong bộ nhớ dùng chung trước khi tiếp tục lưu. Một số tính năng như bộ nhớ cache và chỉ mục có thể có dung lượng bộ nhớ nhất định dành riêng cho chúng để chia sẻ bộ nhớ với các tính năng khác.

■ Bộ sạc và phụ kiện

Kiểm tra số hiệu của bộ sạc trước khi sử dụng với điện thoại này. Điện thoại này được thiết kế sử dụng điện do các bộ sạc AC-1, ACP-7, ACP-8, ACP-12, LCH-9 và LCH-12 cung cấp.



Cảnh báo: Chỉ sử dụng pin, bộ sạc và phụ kiện cải tiến được Nokia phê chuẩn cho riêng kiểu điện thoại này. Việc sử dụng bất kỳ loại nào khác sẽ làm mất hiệu lực kiểm duyệt hoặc bảo hành và có thể gây nguy hiểm.

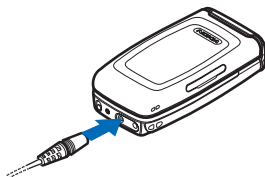


Cảnh báo: Không sử dụng Bộ tai nghe có thể Thu gọn HDC-10 của Nokia với kiểu điện thoại này.

Liên hệ với đại lý của bạn để biết về các phụ kiện cải tiến chính hãng hiện có. Khi bạn rút dây dẫn của bất kỳ phụ kiện nào ra, cắm vào phích cắm, không nên kéo dây.

Sạc pin

1. Nối dây dẫn bộ sạc vào điện thoại.
2. Nối bộ sạc vào ổ cắm điện. Thanh chỉ báo pin bắt đầu di chuyển.
Khi pin đã được sạc đầy, thanh chỉ báo sẽ ngưng di chuyển.
3. Ngắt bộ sạc ra khỏi ổ cắm điện và điện thoại.



Một số nguyên tắc sử dụng phụ kiện và phụ kiện cải tiến

- Giữ tất cả phụ kiện và phụ kiện cải tiến ngoài tầm tay trẻ em.
- Khi bạn rút dây dẫn của bất kỳ phụ kiện hoặc phụ kiện cải tiến nào ra, cắm vào phích cắm và kéo ra, không nên kéo dây.
- Kiểm tra thường xuyên xem các phụ kiện lắp trên xe có được gắn và hoạt động đúng không.
- Việc lắp bất kỳ phụ kiện phức tạp nào trên xe đều phải được nhân viên có khả năng chuyên môn thực hiện.

Thông tin tổng quát

■ Mã truy cập

- **Mã bảo vệ:** Mã này được cung cấp cùng với điện thoại để bảo vệ điện thoại không bị sử dụng trái phép. Mã được cài trước là 12345.

Để biết thông tin về cách sử dụng mã bảo vệ, xem phần "[Cài đặt bảo vệ](#)" ở trang 52.

- **Mã PIN:** Mã này được cấp cùng với thẻ SIM để bảo vệ thẻ không bị sử dụng trái phép. Nếu bạn chọn chức năng *Hỏi mã PIN* trong menu *Cài đặt bảo vệ*, sau đó mã sẽ được yêu cầu mỗi khi bật điện thoại.

Nếu bạn nhập mã PIN sai ba lần liên tục, thẻ SIM sẽ bị khóa. Bạn cần phải nhập mã PUK để mở khóa thẻ SIM và cài mã PIN mới.

- **Mã PIN2:** Mã PIN2 có thể được cung cấp cùng với thẻ SIM và được yêu cầu để truy cập một số chức năng như bộ tính cước. Đổi mã bảo vệ, mã PIN và mã PIN2 trong *Mã truy nhập* trong menu *Cài đặt bảo vệ*. Giữ kỹ mã an toàn ở nơi bí mật và tách biệt khỏi điện thoại.
- **Mã PUK và PUK2:** Các mã này có thể được cung cấp cùng với thẻ SIM. Nếu không có, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ tại địa phương.

- **Mật mã chặn cuộc gọi:** Mã này được yêu cầu khi sử dụng chức năng *Dịch vụ chặn cuộc gọi* trong menu *Cài đặt bảo vệ*.

■ Báo đèn

Đèn màn hình và đèn bàn phím sẽ thông báo cho bạn biết các chức năng khác nhau của điện thoại bằng cách nhấp nháy. Các chức năng sau đây của điện thoại là ví dụ khi đèn được sử dụng:

- Có một cuộc gọi đến.
- Có một tin nhắn SMS hoặc tin nhắn đa phương tiện đến.
- Một ghi chú lịch hoặc bộ báo giờ hết hạn hoặc báo thức hoặc pin yếu kích hoạt một âm báo.

Bạn có thể kích hoạt chức năng báo đèn bằng cách sử dụng *Bộ đèn* trong menu *Cấu hình*, xem trang 41.

■ Tải về nội dung và ứng dụng

Bạn có thể tải về điện thoại những nội dung mới (ví dụ: hình ảnh và nhạc chuông) và những ứng dụng Java từ những trang web trên Internet (dịch vụ mạng).

Điện thoại của bạn có một số chỉ mục dẫn đến một số trang không liên kết với Nokia. Nokia sẽ không chứng nhận hoặc chấp thuận các trang này. Nếu muốn truy cập các trang này, bạn nên đề phòng về sự an toàn hoặc nội dung của chúng như ở bất kỳ trang Internet nào.



Chú ý: Chỉ cài đặt và sử dụng các ứng dụng và phần mềm khác từ các nguồn đảm bảo tính bảo mật và bảo vệ chống lại phần mềm có hại.

■ GPRS

Công nghệ GPRS (Dịch vụ vô tuyến trọn gói) là một dịch vụ mạng cho phép sử dụng điện thoại di động để gửi và nhận dữ liệu qua mạng sử dụng Giao thức Internet (IP). Với một kết nối GPRS, bạn có thể gửi và nhận những tin nhắn đa phương tiện (ví dụ dịch vụ mạng).

Để sử dụng dịch vụ GPRS, hãy đăng ký với nhà điều hành mạng hoặc nhà cung cấp dịch vụ của bạn. Lưu những thông số cài đặt GPRS dành cho những chức năng bạn muốn sử dụng trên mạng GPRS. Để biết thêm về việc tính cước, tốc độ kết nối và thông tin khác, liên hệ với nhà điều hành mạng hoặc nhà cung cấp dịch vụ.

Lưu ý một số ứng dụng, ví dụ như trình duyệt các trang WAP hoặc XHTML, bạn phải chọn GPRS hoặc *Dữ liệu GSM* (CSD, Dữ liệu Chuyển đổi Mạch điện).

Để biết thông tin về những biểu tượng hiển thị trong một kết nối GPRS, xem phần "**Kết nối GPRS**" ở trang 47.

■ Thông tin liên lạc và hỗ trợ của Nokia

Tìm trên trang www.nokia-asia.com/support hoặc trang Web Nokia tại địa phương bạn để có phiên bản mới nhất của tài liệu này, thông tin bổ sung, các nội dung tải về và các dịch vụ liên quan đến sản phẩm Nokia của bạn.

Trên trang web, bạn có thể tham khảo thông tin về cách sử dụng các sản phẩm và dịch vụ Nokia. Nếu bạn cần liên hệ với dịch vụ khách hàng, kiểm tra danh sách các Trung tâm chăm sóc khách hàng của Nokia tại trang web www.nokia.com/customerservice.

Đối với các dịch vụ bảo trì, kiểm tra Trung tâm dịch vụ chăm sóc khách hàng của Nokia gần nơi bạn nhất tại trang web www.nokia.com/repair.

1. Để bắt đầu sử dụng

■ Các phím

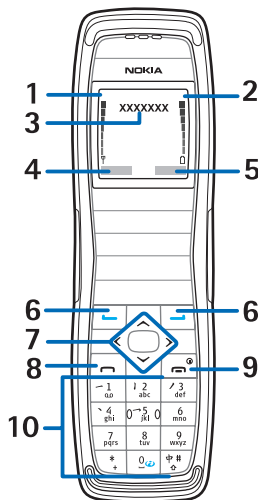
1. Cường độ tín hiệu của mạng di động tại nơi bạn đang sử dụng điện thoại.
2. Mức độ sạc pin.
3. Tên của mạng di động hoặc logo mạng.
4. Tùy chọn phím chọn trái.
5. Tùy chọn phím chọn phải.

Phím chọn phải là phím *Danh bạ* hoặc chức năng được chọn trong *Phím chọn phải* trong menu *Phím tắt riêng* hoặc nó có thể có một tên hoặc biểu tượng cụ thể của một nhà điều hành mạng.

6. **Các phím chọn**  và , mỗi phím thực hiện chức năng được hiển thị phía trên nó.



Lưu ý: Miếng lót bàn phím có thể thay đổi theo thị trường.



7. Các phím di chuyển 4 chiều (, , và)

Có thể di chuyển qua các tên, số điện thoại, menu hoặc cài đặt. Trong khi gọi, bấm  để tăng và  để giảm âm lượng tai nghe. Ở chế độ chờ, bấm

-  hoặc  cho tên và số điện thoại đã lưu trong Danh bạ
-  để viết tin nhắn
-  để truy cập chức năng Lịch

Lưu ý bạn phải cài đặt ngày và giờ trước.

8.  quay một số điện thoại và trả lời cuộc gọi hoặc hiển thị các số đã gọi mới nhất ở chế độ chờ.
9.  kết thúc cuộc gọi hiện thời hoặc từ chối một cuộc gọi, bật và tắt điện thoại. **Dùng để thoát khỏi các chức năng.**

Việc đóng nắp cũng cho phép bạn thoát khỏi các chức năng của điện thoại.

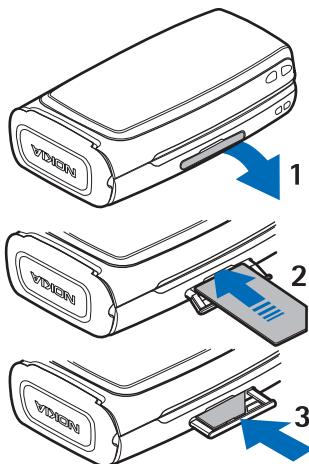
10.  -  dùng để nhập số và ký tự.
 và  được sử dụng cho nhiều mục đích đối với các chức năng khác nhau.

■ Lắp thẻ SIM

Giữ mọi thẻ SIM cỡ nhỏ ngoài tầm với trẻ em.

Liên hệ với nhà cung cấp thẻ SIM để biết tính khả dụng và thông tin về việc sử dụng các dịch vụ SIM. Đây có thể là nhà cung cấp dịch vụ, nhà điều hành mạng hoặc đại lý khác.

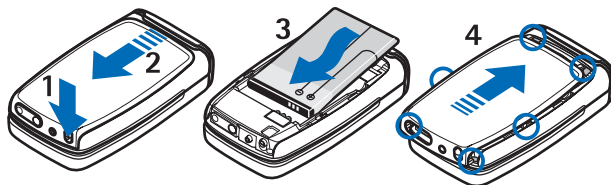
Mở nắp SIM trên cạnh điện thoại bằng cách kéo ra và ấn cong xuống (1). Lắp thẻ SIM vào điện thoại với góc vát hướng về bên phải (2). Nhấn thẻ SIM vào và đóng nắp SIM (3).



Lưu ý nếu bạn tháo thẻ SIM trong khi đang sử dụng điện thoại, thông báo *Lắp thẻ SIM* sẽ hiển thị trên màn hình. Lắp thẻ SIM và nhập mã PIN vào để khởi động lại điện thoại.

■ Lắp pin

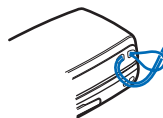
Luôn tắt điện thoại và ngắt kết nối với bộ sạc trước khi tháo pin ra. Mở chốt (1). Tháo vỏ sau (2). Lắp pin vào (3). Thay vỏ sau (4).



Để bắt đầu sử dụng

■ Gắn dây đeo cổ tay

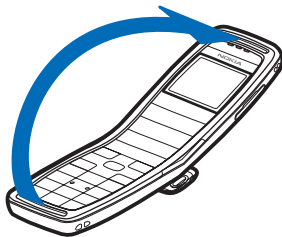
Gắn dây đeo cổ tay như hình minh họa.



■ Mở nắp

Để sử dụng điện thoại, bạn phải mở nắp điện thoại như hình minh họa. Đừng cố mở nắp điện thoại quá khả năng của khớp nối.

Đóng nắp điện thoại bằng cách nhấn từ phần trên của điện thoại, không đóng từ khớp nối.



■ **Bật và tắt điện thoại**

Bấm và giữ công tắc nguồn  khoảng hơn 3 giây.

- Nếu điện thoại hỏi mã PIN hoặc mã bảo vệ, nhập mã vào và nhấn **OK**.
- Khi điện thoại hiển thị *Lắp thẻ SIM* hoặc *Không hỗ trợ SIM*, mặc dù thẻ SIM đã được lắp đúng, liên hệ với nhà điều hành mạng hoặc nhà cung cấp dịch vụ. Điện thoại không hỗ trợ các thẻ SIM 5 Vôn, vì thế bạn cần phải đổi thẻ này.

Điện thoại có một ăng-ten bên trong.



Lưu ý: Cũng giống như bất kỳ thiết bị vô tuyến nào khác, không chạm vào ăng-ten khi đang bật điện thoại nếu không cần thiết. Sự tiếp xúc với ăng-ten sẽ ảnh hưởng đến chất lượng cuộc gọi và có thể làm hao pin hơn bình thường. Không chạm vào ăng-ten khi đang có cuộc gọi sẽ giúp cho hoạt động của ăng-ten và thời gian thoại đạt mức tối ưu.



2. Các chức năng cơ bản

■ Gọi điện

1. Bấm mở nắp và nhập số điện thoại vào cùng với mã vùng.

Để gọi điện quốc tế: Bấm  hai lần để nhập dấu + và nhập mã quốc gia, mã vùng (bỏ số 0 đầu nếu cần) và số điện thoại.

Bấm *Xóa* để xóa chữ số sau cùng.

2. Bấm  để gọi số điện thoại đó. Bấm  để tăng hoặc  để giảm âm lượng tai nghe hoặc bộ tai nghe.
3. Bấm  hoặc đóng nắp để kết thúc cuộc gọi hoặc hủy cuộc gọi.

Gọi điện bằng danh sách số liên lạc

Ở chế độ chờ, bấm  hoặc  để tìm tên bạn muốn. Bấm  để gọi số điện thoại đó.

Gọi lại số điện thoại vừa gọi

Để gọi lại một trong hai mươi số gần nhất mà bạn đã gọi hoặc cố gắng gọi, bấm  một lần ở chế độ chờ, di chuyển đến số điện thoại hoặc tên bạn muốn và bấm .

Gọi hộp thư thoại

Để gọi tới hộp thư thoại (dịch vụ mạng) ở chế độ chờ, bấm và giữ, , hoặc bấm  và .

Khi bạn nhận được một tin dịch vụ,  chỉ báo có thể hiển thị ở phần trên của màn hình (dịch vụ mạng). Bấm **Nghé** để gọi hộp thư thoại.

Để biết thêm thông tin về tin nhắn thoại, xem phần "[Tin nhắn thoại](#)" ở trang [28](#).

Quay nhanh một số điện thoại

Nếu bạn đã gán một số điện thoại cho một trong những phím  đến , bạn có thể gọi số điện thoại bằng cách chọn một trong hai tùy chọn sau:

- Ở chế độ chờ, nhấn phím số mong muốn và bấm .
- Nếu chức năng *Quay số nhanh* được bật, bấm và giữ phím số ở chế độ chờ đến khi cuộc gọi bắt đầu.

Để biết thêm thông tin về việc gán các phím quay số nhanh, xem phần "[Quay số nhanh](#)" ở trang [40](#).

Để biết thêm thông tin về chức năng *Quay số nhanh*, xem phần "[Cài đặt cuộc gọi](#)" ở trang [48](#).

Các thao tác khi gọi điện

Bạn có thể bấm **Tùy chọn** khi đang gọi cho một số tùy chọn sau đây:

Tắt âm hoặc *Bật âm*, *Ngưng gọi*, *Kết thúc tất*, *Danh bạ*, *Menu*, *Giữ* hoặc *Nhả*, *Cuộc gọi mới* (dịch vụ mạng), *Hội nghị* (dịch vụ mạng), *Cuộc gọi riêng* (dịch vụ mạng), *Trả lời*, *Từ chối*, *Hoán đổi* (dịch vụ mạng), *Gửi DTMF*, *Khóa bàn phím*, *Nổi chuyển* (dịch vụ mạng), *Tai nghe*, *Bật âm lượng TD* hoặc *Tắt âm lượng TD*.

Chọn

- *Bật âm lượng TD/Tắt âm lượng TD* để bật hoặc tắt chức năng điều khiển âm lượng tự động. Xem phần "[Cài đặt cuộc gọi](#)" ở trang 48.
- *Nối chuyển* để kết nối cuộc gọi đang giữ vào cuộc gọi hiện hành và để ngắt kết nối với cuộc gọi đó.
- *Tai nghe* để chuyển cuộc gọi hiện hành sang phụ kiện tương thích tương ứng khi phụ kiện đó được gắn vào điện thoại.

Để thực hiện cuộc gọi khác khi đang có cuộc gọi (dịch vụ mạng), bấm **Tùy chọn** và chọn *Cuộc gọi mới*. Nhập số điện thoại hoặc tìm trong danh bạ và bấm **Gọi** hoặc . Cuộc gọi đầu sẽ ở trạng thái giữ.

- Để chuyển qua lại giữa hai cuộc gọi, bấm **Hoán đổi** hoặc . Để kết thúc cuộc gọi hiện tại, bấm , hoặc bấm **Tùy chọn** và chọn *Ngưng gọi*. Để kết thúc cả hai cuộc gọi, bấm **Tùy chọn** và chọn *Kết thúc tất*.
- Để đưa hai cuộc gọi tham gia vào một cuộc gọi hội nghị (dịch vụ mạng), bấm **Tùy chọn** và chọn *Hội nghị*. Để trò chuyện riêng với một trong các thành viên, chọn *Cuộc gọi riêng* và thành viên đó. Để tham gia cuộc gọi, chọn *Hội nghị*. Để kết thúc cuộc gọi, bấm .

■ Trả lời hoặc từ chối cuộc gọi đến

Mở nắp điện thoại và bấm  để trả lời cuộc gọi. Nếu bạn không bấm  trong vòng năm giây, cuộc gọi sẽ tự động được trả lời. Nếu bạn muốn tắt tiếng chuông, bấm **Im lặng**.

Để từ chối gọi, bấm , hoặc bấm **Tùy chọn** và chọn *Từ chối*. Bạn cũng có thể mở nắp và đóng lại trong vòng 1,5 giây để từ chối cuộc gọi. Cuộc gọi bị từ chối sẽ được chuyển hướng nếu bạn đã kích hoạt một lựa chọn chuyển hướng cuộc gọi như *Khí máy bận*.

Cuộc gọi chờ

Bạn có thể nhận một cuộc gọi trong khi đang có một cuộc gọi khác nếu bạn đã kích hoạt chức năng *Dịch vụ cuộc gọi chờ* trong menu *Cài đặt cuộc gọi* (dịch vụ mạng). Để trả lời cuộc gọi chờ, bấm *Trả lời* hoặc . Cuộc gọi đầu sẽ ở trạng thái giữ.

■ Khóa bàn phím (Bảo vệ phím)

Bạn có thể khóa bàn phím để ngăn việc tình cờ bấm phím.

Để khóa bàn phím, bấm **Menu** ở chế độ chờ và chọn . Chức năng khóa phím sẽ không hoạt động khi bạn đóng nắp điện thoại. Khi bàn phím bị khóa,  sẽ hiển thị ở phía trên màn hình. Để mở khóa bàn phím, bấm **Mở khóa** và bấm .

Khi bàn phím bị khóa, bạn có thể nhận cuộc gọi bằng cách bấm . Trong khi gọi, điện thoại vẫn hoạt động bình thường. Khi bạn kết thúc hoặc từ chối cuộc gọi, bàn phím sẽ tự động khóa.

Để biết thêm thông tin về việc cài bàn phím tự động khóa sau một khoảng thời gian nhất định, xem phần *Khóa phím tự động* ở trang 50.

Khi bật chức năng khóa bàn phím, bạn chỉ có thể gọi đến các số điện thoại khẩn cấp được lập trình trong điện thoại.

3. Viết văn bản

Bạn có thể nhập văn bản theo hai cách, sử dụng kiểu nhập văn bản truyền thống  hoặc kiểu nhập văn bản tiên đoán (từ điển cài sẵn) .

Để thay đổi nhanh kiểu nhập khi viết văn bản, bấm  hai lần.

Sử dụng kiểu nhập truyền thống: Bấm phím được chọn với ký tự mà bạn muốn, lặp lại cho đến khi ký tự hiển thị.

Sử dụng kiểu nhập tiên đoán:

1. Nhập từ bạn muốn bằng cách bấm mỗi phím một lần cho một chữ cái. Từ sẽ thay đổi sau mỗi lần bấm phím. Chẳng hạn để viết từ 'Nokia' khi chọn từ điển tiếng Anh, bấm , , , , .
2. Nếu từ hiển thị là từ bạn cần, bấm  và bắt đầu viết từ kế tiếp.
 - Nếu bạn muốn đổi từ đó, bấm  liên tục cho đến khi từ bạn cần hiển thị.
 - Nếu dấu "?" hiển thị sau từ đó, điều này có nghĩa là từ đó không có trong từ điển. Để thêm từ đó vào từ điển, bấm **Thêm**, nhập từ đó vào (dùng kiểu nhập truyền thống) và bấm **OK**.

Mẹo nhỏ khi viết văn bản bằng kiểu nhập văn bản truyền thống và tiên đoán:

- Để dời con trỏ sang trái hoặc phải, bấm  hoặc  tương ứng.
- Để thêm khoảng trắng, bấm .
- Để xóa ký tự về phía bên trái con trỏ, bấm *Xóa*. Để xóa màn hình, bấm và giữ *Xóa*.
- Để chuyển giữa kiểu chữ hoa và chữ thường, hoặc giữa kiểu nhập truyền thống và kiểu nhập tiên đoán, bấm  liên tục và kiểm tra chỉ báo ở phía trên màn hình.
- Để chuyển giữa chữ và số, bấm và giữ .
- Để thêm số, bấm và giữ phím số bạn cần.
- Để có danh sách các ký tự đặc biệt, bấm và giữ , chọn ký tự bạn muốn và bấm **Chọn**. Trong **kiểu nhập văn bản truyền thống**, bạn cũng có thể thêm các dấu câu và các ký tự đặc biệt bằng cách bấm  liên tục.
- **Kiểu nhập truyền thống:** Để nhập chữ nằm cùng phím với chữ trước đó, bấm  hoặc  (hoặc đợi cho đến khi con trỏ hiển thị) và nhập từ mới vào.
- **Kiểu nhập tiên đoán:** Để thêm một từ ghép, nhập phần đầu của từ vào, bấm , rồi nhập nửa phần thứ hai.

4. Sử dụng menu

Phần lớn các chức năng menu đều có văn bản trợ giúp. Để xem văn bản trợ giúp, di chuyển đến chức năng menu bạn muốn và đợi 15 giây.

Để biết thêm thông tin về cách bật hoặc tắt chức năng *Bật menu trợ giúp*, xem menu "[Cài đặt cho máy](#)" ở trang 50.

■ Truy cập một chức năng menu

Bằng cách di chuyển

1. Bấm **Menu** khi ở chế độ chờ.
2. Bấm  hoặc  để di chuyển đến menu chính mà bạn cần, và bấm **Chọn** để truy cập menu phụ đó.
3. Di chuyển đến một menu phụ và bấm **Chọn**.
Nếu menu phụ có chứa các menu phụ khác, lặp lại bước này.
4. Bấm **Trở về** để trở về cấp độ menu trước đó, hoặc bấm **Thoát** hoặc  để trở về chế độ chờ.

Bằng cách sử dụng phím tắt

Các menu chính, menu phụ và các tùy chọn cài đặt đều được đánh số. Số này sẽ hiển thị phía trên bên phải màn hình.

Bấm **Menu** khi ở chế độ chờ. Trong vòng hai giây, nhập số tắt của menu chính mà bạn muốn mở. Lặp lại bước này cho menu phụ và tùy chọn cài đặt.

■ Danh sách các chức năng menu

1. Tin nhắn

1. Tin nhắn văn bản
 1. Soạn tin nhắn
 2. Hộp thư đến
 3. Soạn e-mail SMS
 4. Các tin đã gửi
 5. Thư mục lưu
 6. Mẫu
 7. Thư mục riêng
 8. Danh sách gửi đi
 9. Xóa tin nhắn

2. Tin đa phg tiện
 1. Soạn tin nhắn
 2. Hộp thư đến
 3. Hộp thư đi
 4. Các tin đã gửi
 5. Các tin đã lưu
 6. Xóa tin nhắn

3. Tin nhắn thoại
 1. Nghe tin nhắn thoại
 2. Sổ hộp thư thoại

4. Tin thông báo

1. Dịch vụ cấp tin
2. Chủ đề
3. Ngôn ngữ
4. Đã lưu chủ đề tin vào thẻ SIM¹
5. Đọc²

5. Cài đặt tin nhắn
 1. Tin nhắn văn bản
 2. Tin đa phg tiện
 3. Cài đặt khác

6. Lệnh dữ liệu d.vụ

2. Nhật ký ĐT

1. Cuộc gọi bị nhỡ
2. Cuộc gọi vừa nhận
3. Các số vừa gọi
4. Xóa các cuộc gọi gần đây
 1. Tất cả
 2. Bị nhỡ
 3. Đã nhận
 4. Đã gọi

1. Chỉ hiển thị khi chủ đề tin nhắn thông tin có thể được lưu vào thẻ SIM.

2. Chỉ hiển thị khi tin nhắn thông tin đã được nhận.

5. Thời gian gọi

1. Cuộc gọi cuối
2. Cuộc gọi đến
3. Cuộc gọi đi
4. Tổng thời gian gọi
5. Xóa bộ đếm giờ

6. Bộ đếm dữ liệu GPRS

1. Phiên gửi dữ liệu cuối
2. Nhận dữ liệu cuối
3. Các dữ liệu gửi
4. Các dữ liệu nhận
5. Xóa bộ đếm dữ liệu

7. Thời gian kết nối GPRS

1. Thời lượng cuối
2. Thời lượng kết nối
3. Xóa bộ đếm giờ

3. **Danh bạ**

1. Tìm
2. Thêm số mới
3. Xóa
4. Copy

5. Cài đặt

1. Chọn bộ nhớ
2. Xem danh bạ
3. Hiện trạng
6. Quay số nhanh
7. Số máy cấp tin¹
8. Số dịch vụ¹
9. Số máy riêng
10. Nhóm người gọi

4. **Cài đặt**

1. Cấu hình
2. Cài đặt âm
 1. Báo có cuộc gọi đến
 2. Kiểu chuông
 3. Âm lượng
 4. Báo rung
 5. Âm báo tin nhắn
 6. Âm bàn phím
 7. Âm báo
 8. Báo có cuộc gọi
3. Bộ đèn

1. Hiện thị nếu được thẻ SIM hỗ trợ. Để biết tính khả dụng, liên hệ nhà điều hành mạng hoặc nhà cung cấp dịch vụ.

4. Cài đặt hiển thị
 1. Hình nền
 2. Bảng màu
 3. Logo mạng
 4. Thời gian nghỉ cho màn hình riêng
 5. Độ sáng màn hình
 6. Xem menu
5. Cài đặt ngày giờ
 1. Đồng hồ
 2. Ngày
 3. Tự động cập nhật ngày giờ
6. Phím tắt riêng
 1. Phím chọn phải
 2. Chọn Menu nhanh
 3. Sắp xếp Menu nhanh
7. Kết nối
 1. Kết nối GPRS
8. Cài đặt cuộc gọi
 1. Chuyển hướng
 2. Điều chỉnh âm lượng tự động
 3. Phím bắt kỳ
4. Tự gọi lại
5. Quay số nhanh
6. Dịch vụ cuộc gọi chờ
7. Chi tiết cuộc gọi
8. Báo số
9. Cài đặt cho máy
 1. Ngôn ngữ điện thoại
 2. Hiện trạng
 3. Khóa phím tự động
 4. Thông tin mạng
 5. Lời chào
 6. Chọn nhà điều hành
 7. Bật menu trợ giúp
 8. Chuông khởi động
10. Cài đặt phụ kiện¹
11. Cài đặt bảo vệ
 1. Hỏi mã PIN
 2. Dịch vụ chặn cuộc gọi
 3. Gọi số ẩn định
 4. Nhóm nội bộ
 5. Cấp độ bảo vệ
 6. Mã truy nhập
12. Khôi phục cài đặt gốc

1. Chỉ hiển thị khi điện thoại được nối với một phụ kiện tương thích.

5. Bộ sưu tập

1. Xem thư mục
2. Thêm thư mục
3. Xóa thư mục
4. Đổi tên thư mục
5. Hiện trạng
6. D.s. phim kh.động
7. Tải xuống

6. Sắp xếp

1. Báo thức
2. Lịch

7. Các ứng dụng

1. Trò chơi
2. Bộ ứng dụng

8. Mở rộng

1. Máy tính
2. Đồng hồ bấm giờ
3. Bộ báo giờ

9. Dịch vụ

1. Trang chủ
2. Chỉ mục
3. Địa chỉ tải về
4. Hộp tin dịch vụ
5. Cài đặt
6. Chọn địa chỉ
7. Dọn cache

10. Menu Nhanh

11. Dịch vụ SIM¹

1. Chỉ hiển thị nếu được thẻ SIM hỗ trợ. Tên và nội dung thay đổi tùy thuộc thẻ SIM.

5. Các chức năng menu

■ Tin nhắn (Menu 1)



Trước khi có thể gửi tin nhắn văn bản, tin nhắn hình, tin nhắn đa phương tiện hoặc e-mail, bạn phải thiết lập các cài đặt tin nhắn. Để biết thêm thông tin, xem phần "[Cài đặt tin nhắn](#)" ở trang 29.



Lưu ý: Khi gửi tin nhắn, điện thoại có thể hiển thị thông báo "*Đã gửi tin*". Thông báo này cho biết điện thoại đã gửi tin nhắn đến số trung tâm nhắn tin được lập trình trong điện thoại. Điều này không cho biết nơi dự định gửi đến đã nhận được tin nhắn hay không. Để biết thêm chi tiết về dịch vụ tin nhắn, xin kiểm tra với nhà cung cấp dịch vụ.

Tin nhắn văn bản và tin nhắn hình (SMS)

Bạn có thể viết và gửi tin nhắn nhiều phần, có thể chứa hình ảnh và vài tin nhắn văn bản thông thường (Dịch vụ Mạng). Cước phí phụ thuộc vào số lượng tin nhắn thông thường cần thiết cho một tin nhắn nhiều phần. Số các ký tự có sẵn/số phần trong tin nhắn nhiều phần sẽ hiển thị ở góc trên bên phải màn hình, ví dụ 120/2. Nếu bạn dùng các ký tự đặc biệt, ví dụ như các ký tự Cyrillic, tin nhắn có thể cần nhiều phần hơn trong trường hợp khác. Lưu ý bạn có thể sử dụng ký tự đặc biệt cho kiểu nhập văn bản tiên đoán.



Lưu ý: Chức năng tin nhắn hình chỉ có thể được sử dụng nếu nhà điều hành mạng hoặc nhà cung cấp dịch vụ hỗ trợ. Chỉ những điện thoại tương thích có hỗ trợ chức năng tin nhắn hình mới có thể nhận và hiển thị tin nhắn hình. Hình thức của tin nhắn có thể thay đổi tùy thuộc vào điện thoại nhận tin nhắn.

Viết và gửi tin nhắn văn bản hoặc tin nhắn hình

1. Bấm **Menu** ở chế độ chờ và chọn *Tin nhắn*, *Tin nhắn văn bản* và *Soạn tin nhắn*.
 2. Nhập tin nhắn vào. Xem phần "*Viết văn bản*" ở trang 10.
- Để chèn một hình hoặc một tên hoặc số điện thoại trong danh sách số liên lạc vào tin nhắn, bấm **Tùy chọn** và chọn:
 - *Chèn hình*. Di chuyển đến hình bạn muốn, bấm **Xem** và **Chèn**. Nếu muốn, bấm **Tùy chọn** và chọn một tùy chọn để xem trước và thay đổi tin nhắn trước khi gửi.
 - *Điền số*. Bấm **Tim** hoặc bấm  và chọn số điện thoại.
 - *Chèn số liên lạc*. Di chuyển đến tên bạn muốn và bấm **Tùy chọn**. Chọn *Chèn số liên lạc* hoặc *Xem chi tiết* nếu bạn muốn chèn 1 tên hoặc mục văn bản được lưu với tên đó.
 - Để dùng văn bản soạn sẵn cho tin nhắn, bấm **Tùy chọn** và chọn *Điền mẫu* và chọn mẫu mong muốn.

- Để lưu tin nhắn trong menu *Thư mục lưu* hoặc thư mục *Mẫu* hoặc một thư mục khác mà bạn đã tạo trong *Thư mục riêng*, bấm **Tùy chọn** và chọn *Lưu tin nhắn*.
- 3. Để gửi tin nhắn, bấm , hoặc bấm **Tùy chọn** và chọn *Gửi*, nhập số điện thoại của người nhận hoặc tìm trong danh sách số liên lạc, và bấm **OK**.
- Để gửi một tin nhắn đến nhiều người, bấm **Tùy chọn** và chọn *Tùy chọn gửi* và *Nhiều người*. Di chuyển đến người nhận đầu tiên và bấm **Gửi**. Khi bạn đã chọn tất cả những người nhận, bấm **Xong**.
- Để gửi tin nhắn sử dụng các cài đặt đã định trước, bấm **Tùy chọn** và chọn *Tùy chọn gửi* và *Cấu hình gửi*.

Tin nhắn đã gửi được lưu trong thư mục *Các tin đã gửi*.

Điện thoại hỗ trợ việc gửi tin nhắn văn bản không quá giới hạn ký tự của một tin nhắn đơn. Các tin nhắn dài hơn sẽ được gửi dưới dạng một chuỗi hai hoặc nhiều tin nhắn. Nhà cung cấp dịch vụ có thể tính phí. Các ký tự sử dụng dấu trọng âm hoặc các ký hiệu khác và các ký tự trong một số tùy chọn ngôn ngữ như Tiếng Hoa, sẽ vượt quá số ký tự tối đa có thể được gửi trong một tin nhắn đơn.

Viết và gửi e-mail

Bạn có thể viết và gửi e-mail (dịch vụ mạng). Để lưu địa chỉ e-mail vào danh bạ, xem phần "[Lưu nhiều số điện thoại và mục văn bản cho một tên](#)" ở trang 36.

1. Bấm **Menu**, và chọn *Tin nhắn*, *Tin nhắn văn bản* và *Soạn e-mail SMS*.
2. Nhập vào địa chỉ e-mail người nhận hoặc tìm trong danh sách số liên lạc và bấm **OK**.
3. Nếu muốn, hãy nhập tiêu đề cho tin nhắn và bấm **OK**.
4. Nhập tin nhắn e-mail vào.
5. Để gửi tin nhắn, bấm **Tùy chọn**, chọn *Gửi e-mail* và bấm **OK**.

Đọc và trả lời tin nhắn văn bản, tin nhắn hình hoặc e-mail



Chú ý: Thận trọng khi mở các tin nhắn. Các tin nhắn e-mail có thể chứa phần mềm có hại hoặc các yếu tố khác gây hại cho điện thoại hoặc máy PC của bạn.

Khi bạn nhận 1 tin nhắn, chỉ báo  và tổng số tin nhắn mới kèm theo *Có xxx tin nhắn mới* sẽ hiển thị.

Nếu chỉ báo  nhấp nháy, bộ nhớ tin nhắn văn bản đã đầy. Để biết thêm chi tiết về việc xóa tin nhắn, xem phần "[Xóa tin nhắn](#)" ở trang 28.

1. Bấm **Hiển thị** để xem tin nhắn mới ngay.
Để xem tin nhắn sau, bấm *Thoát*. Nếu bạn muốn đọc tin nhắn, bấm **Menu** và chọn *Tin nhắn*, *Tin nhắn văn bản* và *Hộp thư đến*.
2. Chọn tin nhắn mà bạn muốn đọc và sử dụng các phím di chuyển để xem lượt qua tin nhắn.  cho biết tin nhắn chưa đọc.

3. Để trả lời tin nhắn được hiển thị, bấm **Tùy chọn** và chọn *Trả lời*. Chọn

- *Màn hình trống* để bắt đầu viết tin nhắn.
- *Tin nhắn gốc* để kèm tin nhắn gốc vào tin trả lời.
- *Mẫu* để sử dụng văn bản soạn sẵn cho tin nhắn mới. Để biết thêm thông tin, xem phần "*Thư mục dành cho tin nhắn văn bản và tin nhắn hình*" ở trang 22.

Khi trả lời e-mail, xác nhận trước hoặc sửa chủ đề và địa chỉ e-mail rồi viết tin trả lời.

4. Để gửi tin nhắn trả lời, bấm **Tùy chọn**, chọn *Gửi*, và bấm **OK**.
HOẶC: Bấm  hai lần.

Những chức năng khác có thể truy cập bằng phím **Tùy chọn**

Trong khi đọc tin nhắn, bấm **Tùy chọn** cũng có thể cho phép truy cập vào những chức năng sau: *Xóa*, *Chọn chi tiết*, *Chuyển tiếp*, *Sửa* (dành cho tin nhắn văn bản)/*Sửa lời văn* (dành cho tin nhắn hình), *Di chuyển*, *Đặt lại tên*, *Copy sang lịch*, *Lưu hình* (dành cho tin nhắn hình), *Chi tiết tin nhắn*.

Chọn

- *Chọn chi tiết* để tách số điện thoại, địa chỉ e-mail hoặc địa chỉ Web trong tin nhắn.
- *Copy sang lịch* để sao chép phần văn bản tin nhắn vào lịch của điện thoại dưới dạng ghi nhớ.
- *Lưu hình* để lưu hình ảnh trong tin nhắn hình vào thư mục *Mẫu*.

Danh sách gửi đi

Để gửi tin nhắn đến một nhóm người nhận ấn định, bạn có thể tạo một danh sách gửi đi trong bộ nhớ điện thoại. Điện thoại sẽ gửi từng tin nhắn cho mỗi người trong danh sách này. Do đó, việc gửi tin nhắn bằng danh sách gửi đi có thể tốn kém hơn việc gửi tin nhắn đến một người nhận.

Danh sách gửi đi sử dụng bộ nhớ dùng chung, xem phần "**Bộ nhớ dùng chung**" ở trang ix.

Khi ở chế độ chờ, bấm **Menu** và chọn *Tin nhắn*, *Tin nhắn văn bản* và *Danh sách gửi đi*.

- Để thêm danh sách, bấm **Thêm** (nếu chưa có danh sách) hoặc bấm **Tùy chọn** và chọn *Thêm danh sách*. Nhập tên cho danh sách.
- Để thêm một số liên lạc vào danh sách, di chuyển đến danh sách, bấm **Tùy chọn** và chọn *Xem danh sách*. Bấm **Thêm** (nếu chưa có danh sách) hoặc bấm **Tùy chọn** và chọn *Thêm số mới*. Chọn một số liên lạc từ bộ nhớ liên lạc của điện thoại hoặc thẻ SIM.

Sau khi viết tin nhắn, để gửi tin nhắn sử dụng danh sách gửi đi, bấm **Tùy chọn**, chọn *Tùy chọn gửi* và *Gửi đến danh sách*.

Thư mục dành cho tin nhắn văn bản và tin nhắn hình

Để mở một thư mục, bấm **Menu** ở chế độ chờ và chọn *Tin nhắn*, *Tin nhắn văn bản* rồi bấm *Hộp thư đến*, *Các tin đã gửi*, *Thư mục lưu*, *Mẫu* hoặc *Thư mục riêng*.

- Trong *Mẫu*, bạn có thể lưu tin nhắn văn bản mà bạn muốn dùng làm cơ sở cho các tin nhắn mới. Mẫu văn bản được ký hiệu bằng  và hình mẫu được ký hiệu bằng .
Để soạn thảo hoặc xóa một mẫu, chọn mẫu bạn muốn, bấm **Tùy chọn**, và chọn chức năng theo ý muốn.
- Trong *Thư mục riêng*, bạn có thể tạo những thư mục mới cho tin nhắn của bạn.
Để thêm một thư mục, bấm **Thêm** (nếu danh sách thư mục trống) hoặc bấm **Tùy chọn** và chọn *Tạo thư mục*. Để hoặc xóa hoặc đổi tên một thư mục, bấm **Tùy chọn** và chọn chức năng theo ý muốn.

Tin nhắn đa phương tiện (MMS)

Điện thoại có thể gửi và nhận tin nhắn đa phương tiện lên đến 100 kB (dịch vụ mạng).



Lưu ý: Chỉ những thiết bị có các tính năng tương thích mới có thể nhận và hiển thị tin nhắn đa phương tiện. Hình thức của tin nhắn có thể thay đổi tùy thuộc vào điện thoại nhận tin nhắn.

Nếu chức năng *Cho phép nhận* được cài sang *Có* hoặc *Trong mạng chủ*, bạn có thể phải trả cước cho nhà điều hành hoặc nhà cung cấp dịch vụ cho mỗi tin nhắn nhận được.

Lưu ý: tin nhắn đa phương tiện sẽ không thể nhận được trong khi đang gọi, đang chơi trò chơi hoặc sử dụng 1 ứng dụng Java nào khác hoặc khi bạn đang có phiên duyệt web sử dụng đường truyền dữ liệu GSM (xem phần "[Nhập các cài đặt dịch vụ theo cách thủ công](#)" ở trang 68).

Vì nhiều lý do, việc gửi tin nhắn có thể không thực hiện được, do đó bạn không nên chỉ dựa vào tính năng này làm phương tiện liên lạc chủ yếu.

Các tin nhắn đa phương tiện đã gửi và nhận sử dụng bộ nhớ dùng chung, xem trang ix.

Cài đặt mặc định của dịch vụ tin nhắn đa phương tiện bình thường được cài đặt.

Hình thức của tin nhắn đa phương tiện có thể thay đổi tùy thuộc vào điện thoại nhận tin nhắn.

Việc bảo vệ bản quyền có thể sẽ không cho phép sao chép, chỉnh sửa hay chuyển tiếp một số hình ảnh, nhạc (bao gồm kiểu chuông) hay nội dung khác.

Viết và gửi tin nhắn đa phương tiện

Trước khi gửi một tin nhắn đa phương tiện, đọc Ghi chú về việc gửi tin nhắn đa phương tiện ở trang 26.

1. Bấm **Menu** ở chế độ chờ và chọn *Tin nhắn*, *Tin đa phương tiện* và *Sao chép tin nhắn*.
2. Nhập tin nhắn vào. Xem phần "[Viết văn bản](#)" ở trang 10.

- Để chèn hình ảnh, bấm **Tùy chọn** và chọn *Chèn*.
Mở một thư mục cụ thể trong menu *Bộ sưu tập*, di chuyển đến hình hoặc âm thanh theo ý muốn, bấm **Tùy chọn** và chọn *Chèn*.
- Điện thoại hỗ trợ tin nhắn đa phương tiện có chứa nhiều trang. Để thêm một trang mới vào tin nhắn, bấm **Tùy chọn** và chọn *Chèn* và *Trang*. Mỗi trang có thể chứa văn bản và một hình ảnh.

Chọn **Tùy chọn** và:

- *Trang trước*, *Trang kế* hoặc *Danh sách trang* để sắp xếp trật tự giữa các trang.
- *Định giờ trang* để quy định mỗi trang sẽ được hiển thị trong bao lâu.
- *Đặt đầu trang* hoặc *Đặt cuối trang* để chuyển vị trí văn bản.
- Để chèn một danh thiếp hoặc một ghi chú lịch cho một thiết bị tương thích, bấm **Tùy chọn** và chọn *Chèn* và chọn tùy chọn theo ý muốn.
- Để chèn một tên hoặc số điện thoại từ danh sách số liên lạc, bấm **Tùy chọn**, chọn *Thêm tùy chọn*, và *Chèn số liên lạc* và tên theo ý muốn hoặc *Điền số*.
- Để xóa một hình hoặc trang trong tin nhắn, bấm **Tùy chọn** và chọn *Xóa* và chọn chức năng bạn muốn.

- Để lưu tin nhắn trong thư mục *Các tin đã lưu*, bấm **Tùy chọn** và chọn *Lưu tin nhắn*.
 - Để thêm tiêu đề vào tin nhắn, bấm **Tùy chọn** và chọn *Thêm tùy chọn* và *Sửa chủ đề*.
 - Để xem dung lượng tin nhắn hoặc người nhận tin nhắn, bấm **Tùy chọn** và chọn *Thêm tùy chọn* và *Chi tiết tin nhắn*.
 - Để xem tin nhắn hoặc trang trước khi gửi, bấm **Tùy chọn** và chọn *Xem trước*.
3. Để gửi tin nhắn, bấm **Tùy chọn** và chọn *Gửi đến số* (hoặc *Gửi đến e-mail* hoặc *Nhiều người*).
4. Nhập số điện thoại của người nhận hoặc địa chỉ -mail hoặc tìm trong danh sách số liên lạc. Bấm **OK** để gửi tin nhắn.

Nếu bạn đã chọn *Nhiều người* ở bước 3, bấm **Tùy chọn**, chọn *Tìm số ĐT* hoặc *Tìm e-mail*, và chọn từng người nhận trong danh sách số liên lạc. Để gửi tin nhắn, bấm , hoặc bấm **Xong** và **Tùy chọn** và chọn *Gửi*.

Tin nhắn sẽ được lưu trong thư mục *Hộp thư đi* cho đến khi nó được gửi. Những tin nhắn đã gửi được lưu trong thư mục *Các tin đã gửi* nếu *Lưu tin nhắn đã gửi* được cài sang *Có*. Xem phần "*Cài đặt tin nhắn đa phương tiện*" ở trang 31.

Ghi chú về việc gửi tin nhắn đa phương tiện

- Gửi một tin nhắn đa phương tiện sẽ mất nhiều thời gian hơn gửi một tin nhắn văn bản. Khi đang gửi, chỉ báo hình động  sẽ hiển thị và bạn có thể sử dụng hầu hết các chức năng khác của điện thoại.

Nếu việc gửi bị gián đoạn, điện thoại sẽ cố gửi lại tin nhắn trong khoảng vài phút. Nếu không gửi được, tin nhắn vẫn còn ở trong thư mục *Hộp thư đi* mà bạn có thể gửi lại tin nhắn sau.

Mạng vô tuyến có thể giới hạn kích thước của tin nhắn MMS. Nếu hình được chèn vào vượt quá giới hạn này, điện thoại có thể giảm hình này xuống nhỏ hơn để có thể gửi qua tin nhắn MMS.

Đọc và trả lời tin nhắn đa phương tiện



Chú ý: Thận trọng khi mở các tin nhắn. Các đối tượng tin nhắn đa phương tiện có thể chứa phần mềm có hại hoặc các yếu tố khác gây hại cho điện thoại hoặc máy PC.

Khi điện thoại nhận tin nhắn đa phương tiện, chỉ báo hình động sẽ hiển thị. Khi tin nhắn đã được nhận, chỉ báo và thông báo *Đã nhận* sẽ hiển thị.

Nếu chỉ báo nhấp nháy, bộ nhớ tin nhắn đa phương tiện đã đầy. Để biết thêm chi tiết về việc xóa tin nhắn, xem phần "[Xóa tin nhắn](#)" ở trang [28](#).

1. Bấm **Hiển thị** để xem ngay tin nhắn vừa nhận.

Để xem tin nhắn sau, bấm **Thoát**. Nếu bạn muốn đọc tin nhắn, bấm **Menu** và chọn *Tin nhắn*, *Tin đa phg tiện* và *Hộp thư đến*. Chọn tin nhắn cần xem trong danh sách. cho biết tin nhắn chưa đọc.

2. Di chuyển qua tin nhắn để xem. Nếu tin nhắn có chứa các trang, các trang sẽ tự động được hiển thị.

Bạn có thể bấm **Tùy chọn** cho các chức năng sau: *Trình bày, Tiếp tục h. diện, Xem văn bản, Mở hình ảnh, Xóa tin nhắn, Trả lời/ Trả lời tất cả, Chọn chi tiết, Đến số máy khác, Đến địa chỉ e-mail/ Đến nhiều người. Chọn*

- *Xem văn bản* để xem đoạn tin nhắn chứa văn bản.
- *Mở hình ảnh* để xem hình ảnh đính kèm trong tin nhắn. Bấm **Tùy chọn** để phóng to hay thu nhỏ hình ảnh, lưu hình vào menu *Bộ sưu tập*, chỉnh độ tương phản hoặc xem chi tiết của hình.

Xóa tin nhắn

Để xóa tin nhắn văn bản hoặc tin nhắn đa phương tiện mà bạn đang đọc hoặc xem, bấm **Tùy chọn** và chọn chức năng theo ý muốn.

Để xóa tất cả tin nhắn trong một thư mục hoặc tất cả các thư mục:

1. Bấm **Menu** ở chế độ chờ và chọn *Tin nhắn, Tin nhắn văn bản* hoặc *Tin đa phg tiện*, và *Xóa tin nhắn*.
2. Để xóa tất cả tin nhắn trong một thư mục, chọn thư mục theo ý muốn và bấm **OK**.

Để xóa tất cả tin nhắn trong tất cả các thư mục tin nhắn văn bản, chọn *Tất cả tin nhắn* và bấm **OK**.

Tin nhắn thoại

Hộp thư thoại là một dịch vụ mạng, vì thế trước hết bạn cần đăng ký thuê bao dịch vụ này.

Bấm **Menu** ở chế độ chờ và chọn *Tin nhắn* và *Tin nhắn thoại*. Chọn *Số hộp thư thoại* để lưu số hộp thư thoại của bạn hoặc *Nghe tin nhắn thoại* để gọi.



Mẹo: Để gọi nhanh số hộp thư thoại, bấm và giữ .

Tin thông báo

Dịch vụ mạng này cho phép bạn nhận tin nhắn về những chủ đề khác nhau từ nhà cung cấp dịch vụ của bạn.

Bấm **Menu** ở chế độ chờ và chọn *Tin nhắn* và *Tin thông báo*. Để biết về các chủ đề có sẵn và các chủ đề thích hợp, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Cài đặt tin nhắn

Cài đặt tin nhắn văn bản và e-mail

Bấm **Menu** ở chế độ chờ và chọn *Tin nhắn*, *Cài đặt tin nhắn*, *Tin nhắn văn bản* và *Cấu hình gửi*. Chọn nhóm thông số cài đặt ('cấu hình gửi') mà bạn muốn thay đổi. Tiếp theo, chọn

- *Số trung tâm nhắn tin* để lưu số điện thoại cần thiết cho việc gửi tin nhắn văn bản và tin nhắn hình. Nhà cung cấp dịch vụ sẽ cung cấp cho bạn số này.
- *Gửi tin nhắn dạng* để chọn kiểu tin nhắn *Văn bản*, *E-mail*, *Nhắn tin* hoặc *Fax* (dịch vụ mạng).
- *Thời hiệu* để chọn quãng thời gian mạng sẽ cố gắng chuyển tin nhắn của bạn đến người nhận (dịch vụ mạng).

- *Số máy mặc định để nhận tin* để lưu một số điện thoại mà tin nhắn sẽ được gửi mặc định đến khi cấu hình gửi này được sử dụng. Cài đặt này sẽ hiển thị khi *Gửi tin nhắn dạng* được cài sang *Văn bản*.

Nếu chỉ báo *Gửi tin nhắn dạng* được cài sang *E-mail*, cài đặt này là *Server e-mail* sẽ cho phép bạn lưu số điện thoại của máy chủ e-mail.

- *Báo kết quả* để yêu cầu mạng gửi báo cáo kết quả về tin nhắn của bạn (dịch vụ mạng).
- *Dùng GPRS* và *Có* để cài điện thoại gửi tin nhắn văn bản qua kết nối GPRS nếu có thể. Bạn cũng cần cài *Kết nối GPRS* sang *Luôn trực tuyến*, xem phần "*Kết nối GPRS*" ở trang 47.
- *Trả lời qua cùng trung tâm* để cho phép người nhận gửi tin nhắn trả lời qua trung tâm nhắn tin của bạn (dịch vụ mạng).
- *Đổi tên cấu hình gửi tin* để thay đổi tên cấu hình gửi. Tên của cấu hình mặc định không thể thay đổi.

Cài đặt viết đề

Bạn có thể cài đặt cho điện thoại tự động ghi đề tin nhắn cũ bằng tin nhắn mới. Bấm **Menu** ở chế độ chờ và chọn *Tin nhắn*, *Cài đặt tin nhắn*, *Tin nhắn văn bản* và *Viết đề lên các tin đã gửi* hoặc *Viết đề lên hộp thư đến*. Chọn *Cho phép* để cài điện thoại thay thế các tin nhắn văn bản cũ bằng các tin mới trong thư mục *Các tin đã gửi* hoặc *Hộp thư đến*, một cách tương ứng.

Cài đặt tin nhắn đa phương tiện

Bấm **Menu**, và chọn *Tin nhắn*, *Cài đặt tin nhắn* và *Tin đa phương tiện*. Chọn

- *Lưu tin nhắn đã gửi* và *Có* để cài diện thoại lưu các tin nhắn đa phương tiện đã gửi trong thư mục *Các tin đã gửi*. Nếu bạn chọn *Không*, các tin nhắn đã gửi sẽ không được lưu lại.
- *Báo kết quả* để yêu cầu mạng gửi báo cáo kết quả về tin nhắn của bạn (dịch vụ mạng).
- *Giảm tỉ lệ hình ảnh* để chọn thu nhỏ lại hay giữ nguyên hình ảnh trước khi chèn vào tin nhắn.
- *Định giờ trang mặc định* để quy định từng trang sẽ hiển thị trong thời gian bao lâu theo mặc định.
- *Cho phép nhận* để cho phép (*Có*) hoặc ngăn chặn (*Không*) chức năng nhận tin nhắn đa phương tiện hoặc chỉ cho phép trong mạng chủ (*Trong mạng chủ*).
- *Tin đa phương tiện gửi đến* để cài diện thoại tự động tải về các tin nhắn đa phương tiện đã nhận (*Tải về*), hoặc chọn *Từ chối* nếu bạn không muốn nhận tin nhắn đa phương tiện. Cài đặt này sẽ không hiển thị nếu *Cho phép nhận* được cài sang *Không*.
- *Cài đặt kết nối* để xác định những cài đặt trình duyệt cho việc tải các tin nhắn đa phương tiện mới nhận được. Khởi động nhóm mà bạn muốn lưu các cài đặt kết nối và chỉnh sửa các cài đặt. Xem thêm phần "[Nhập các cài đặt dịch vụ theo cách thủ công](#)" ở trang 68.

Để cài đặt đúng, liên hệ với nhà điều hành mạng hoặc nhà cung cấp dịch vụ.

- *Nhận thông báo* để cho phép hoặc ngăn chức năng nhận quảng cáo. Cài đặt này không hiển thị nếu *Cho phép nhận* được cài sang *Không* hoặc nếu *Tin đa phương tiện gửi đến* được cài sang *Từ chối*.

Cài đặt cỡ chữ

Để chọn cỡ chữ khi đọc và viết tin nhắn, bấm **Menu**, và chọn *Tin nhắn*, *Cài đặt tin nhắn*, *Cài đặt khác* và *Cỡ chữ*.

Lệnh dịch vụ

Bạn có thể gửi yêu cầu dịch vụ đến nhà cung cấp dịch vụ (dịch vụ mạng). Để truy cập vào menu này, bấm **Menu** ở chế độ chờ và chọn *Tin nhắn* và *Lệnh dữ liệu d. vụ*. Nhập vào các ký tự cần thiết và bấm **Gửi**.

■ Nhật ký điện thoại (Menu 2)

Trong menu này bạn có thể xem các số điện thoại của các cuộc gọi bị nhỡ, đã nhận và đã gọi, và thời lượng tương đối của các cuộc gọi.



Cuộc gọi bị nhỡ, đã nhận và đã gọi

Để xem các số điện thoại của các cuộc gọi bị nhỡ, đã nhận và đã gọi, bấm **Menu** ở chế độ chờ và chọn *Nhật ký ĐT*. Chọn

- *Cuộc gọi bị nhỡ* để xem tối đa mười số điện thoại mới nhất của những người đã cố gắng gọi cho bạn nhưng không được (dịch vụ mạng).
- *Cuộc gọi vừa nhận* để xem danh sách mười số điện thoại sau cùng mà bạn vừa nhận (dịch vụ mạng).
- *Các số vừa gọi* để xem tối đa hai mươi số điện thoại mới nhất bạn vừa gọi hoặc cố gọi (dịch vụ mạng). Xem thêm phần "*Gọi lại số điện thoại vừa gọi*" ở trang 6.
- *Xóa các cuộc gọi gần đây* để xóa danh sách các cuộc gọi bị nhỡ, đã nhận và đã gọi.

Lưu ý các cuộc gọi bị nhỡ, đã nhận và đã gọi

- Điện thoại chỉ ghi lại các cuộc gọi bị nhỡ và các cuộc gọi vừa nhận nếu mạng hỗ trợ các chức năng này, khi điện thoại được bật và đang trong vùng phủ sóng.
- Nếu bạn bấm **Tùy chọn** trong menu *Cuộc gọi bị nhỡ*, *Cuộc gọi vừa nhận* hoặc *Các số vừa gọi*, bạn có thể xem ngày giờ của cuộc gọi, sửa hoặc xóa số điện thoại khỏi danh sách, lưu số vào danh sách số liên lạc hoặc gửi tin nhắn đến số điện thoại đó.

Đồng hồ cước và bộ tính giờ



Lưu ý: Hóa đơn thực tế mà nhà cung cấp dịch vụ tính cước cho các cuộc gọi và dịch vụ có thể thay đổi tùy thuộc các tính năng mạng, hoàn thành việc lập hóa đơn, thuế, v.v...

Bấm **Menu** ở chế độ chờ và chọn *Nhật ký ĐT*. Chọn

- *Thời gian gọi* để xem thời gian của các cuộc gọi đến và các cuộc gọi đi.
- *Bộ đếm dữ liệu GPRS* để xem tổng dung lượng dữ liệu đã gửi và đã nhận trong các phiên kết nối GPRS.
- *Thời gian kết nối GPRS* để xem thời gian ước tính của các phiên kết nối GPRS.

■ Danh bạ (Menu 3)



Bạn có thể lưu tên và số điện thoại (Danh bạ) trong cả bộ nhớ điện thoại và bộ nhớ thẻ SIM.

Để truy cập menu này: Bấm **Menu** ở chế độ chờ và chọn *Danh bạ*.

Số lượng tên có thể lưu được tùy thuộc vào độ dài của tên, số lượng và độ dài của số điện thoại và các mục văn bản. Điện thoại này hỗ trợ thẻ SIM có thể lưu đến 250 tên và số điện thoại.

Các số liên lạc lưu trong bộ nhớ điện thoại sử dụng bộ nhớ dùng chung, xem trang [ix](#).

Cách khác để truy cập các chức năng trong menu này

Bạn có thể truy cập các chức năng bằng cách bấm **Danh bạ** ở chế độ chờ (hoặc bằng cách bấm **Chọn** và chọn *Danh bạ*).

Một số chức năng cũng có thể được truy cập như sau: Bấm  hoặc  ở chế độ chờ, di chuyển đến tên bạn muốn, bấm **Chi tiết**, di chuyển đến một số điện thoại hoặc mục văn bản, bấm **Tùy chọn** và chọn chức năng theo ý muốn.

Để truy cập danh sách khi đang gọi, bấm **Tùy chọn** và chọn *Danh bạ*.

Chọn cài đặt cho số liên lạc

Bấm **Menu** ở chế độ chờ và chọn *Danh bạ* và *Cài đặt*. Chọn

- *Chọn bộ nhớ* để chọn bộ nhớ bạn muốn sử dụng. Nếu bạn muốn tìm tên và số điện thoại trong cả hai bộ nhớ, chọn *Máy và thẻ SIM*. Trong trường hợp này, tên và số điện thoại sẽ được lưu trong bộ nhớ điện thoại.
- *Xem danh bạ* để chọn cách hiển thị tên, số điện thoại và hình ảnh sẽ được hiển thị trong danh sách số liên lạc. Ví dụ, chọn *Tên và hình ảnh* để xem tên cùng với hình ảnh kèm theo các tên đó.
- *Hiện trạng* để xem dung lượng bộ nhớ trống còn lại trong từng bộ nhớ.

Lưu tên và số điện thoại

1. Bấm **Menu** ở chế độ chờ và chọn *Danh bạ* và *Thêm số mới*.
2. Nhập tên vào và bấm **OK** để lưu lại.
3. Nhập vào số điện thoại, bao gồm mã vùng và bấm **OK** để lưu lại.

- Để sử dụng điện thoại khi ở nước ngoài, bấm  hai lần để nhập dấu + và nhập mã quốc gia, mã vùng (bỏ số 0 đầu nếu cần) và số điện thoại.

4. Khi đã lưu tên và số điện thoại, bấm **Xong**.



Mẹo: Để lưu nhanh một tên và số điện thoại, nhập số điện thoại ở chế độ chờ, bấm **Tùy chọn** và chọn *Lưu lại*.

Lưu nhiều số điện thoại và mục văn bản cho một tên

Bạn có thể lưu các số điện thoại và mục văn bản khác nhau cho mỗi tên vào bộ nhớ điện thoại.

Số điện thoại đầu tiên mà bạn lưu cùng với tên là số điện thoại mặc định. Nó được chỉ báo bằng một khung bao quanh biểu tượng dạng số, ví dụ . Ví dụ khi bạn chọn một tên từ danh sách số liên lạc để gọi điện chẳng hạn, số điện thoại mặc định sẽ được dùng trừ khi bạn chọn một số khác.

1. Đảm bảo bộ nhớ được chọn là *Trên máy* hoặc *Máy và thẻ SIM*.
2. Bấm  hoặc  khi ở chế độ chờ.
3. Di chuyển đến tên mà bạn muốn thêm số điện thoại hoặc mục văn bản, và bấm **Chi tiết**.
4. Bấm **Tùy chọn**, và chọn *Thêm số*, *Thêm chi tiết* hoặc *Đổi nhóm*.
 - Để thêm một số điện thoại, chọn *Thêm số* và một kiểu số. Nhập số vào, và bấm **OK** để lưu lại.

- Để thêm một mục văn bản vào, chọn *Thêm chi tiết* và loại văn bản, ví dụ *Địa chỉ e-mail*. Để nhập một ký tự đặc biệt, bấm .
- Để đổi kiểu của số điện thoại hoặc mục văn bản đã chọn, chọn *Đổi nhóm* và chọn mẫu bạn muốn.

5. Bấm **Trở về** rồi bấm **Thoát** để trở về chế độ chờ.

Đổi số mặc định

Bấm  hoặc  ở chế độ chờ, di chuyển đến tên bạn muốn và bấm **Chi tiết**. Di chuyển đến số điện thoại bạn muốn cài làm mặc định. Bấm **Tùy chọn** và chọn *Mặc định*.

Cách thêm một hình vào tên hoặc số đã lưu

Bạn có thể thêm một hình vào tên hoặc số điện thoại được lưu trong bộ nhớ điện thoại. Hình sẽ hiển thị khi bạn nhận một cuộc gọi từ số điện thoại đó.

Bấm  hoặc  khi ở chế độ chờ, di chuyển đến tên (và số điện thoại) bạn muốn thêm hình vào và bấm **Chi tiết**. Bấm **Tùy chọn** và chọn *Kèm theo h. ảnh*. Danh sách các thư mục trong *Bộ sưu tập* sẽ hiển thị. Di chuyển đến hình bạn muốn, bấm **Tùy chọn** và chọn *Lưu vào danh bạ*.

Tìm tên trong danh bạ

1. Bấm **Menu** ở chế độ chờ và chọn *Danh bạ* và *Tìm*. **HOẶC:**
Bấm  hoặc  khi ở chế độ chờ.

2. Nhập các ký tự đầu tiên của tên mà bạn muốn tìm.
3. Di chuyển đến tên bạn muốn và bấm **Chi tiết**. Nếu tên đó được lưu trên thẻ SIM,  sẽ hiển thị ở phía trên màn hình.
4. Di chuyển qua các số điện thoại và mục văn bản đã được thêm cho tên đó.

Xóa số liên lạc

Bấm **Menu** ở chế độ chờ và chọn *Danh bạ* và *Xóa*. Chọn *Lần lượt* hoặc *Xóa tất cả*.

Xóa tên và số điện thoại cũng sẽ xóa các số, mục văn bản và hình ảnh kèm theo số điện thoại đó. Xóa hình trong danh bạ sẽ không xóa hình trong menu *Bộ sưu tập*.

Xóa số điện thoại, mục văn bản hoặc hình ảnh kèm theo một tên

Bấm  hoặc  ở chế độ chờ, di chuyển đến tên (và số điện thoại) mà bạn muốn xóa và bấm **Chi tiết**. Di chuyển đến số điện thoại, mục văn bản hoặc hình mà bạn muốn xóa, bấm **Tùy chọn**, chọn chức năng thích hợp, và bấm **OK**.

Sửa tên, số điện thoại hoặc mục văn bản

Bấm  hoặc  ở chế độ chờ, di chuyển đến tên bạn muốn và bấm **Chi tiết**. Di chuyển đến tên, số điện thoại hoặc mục văn bản bạn muốn và bấm **Tùy chọn**. Chọn chức năng bạn muốn, ví dụ *Sửa chi tiết* để chỉnh sửa một mục văn bản.

Copy liên lạc

Bạn có thể copy tên và số điện thoại từ bộ nhớ điện thoại sang bộ nhớ thẻ SIM và ngược lại. Các mục văn bản hoặc hình ảnh lưu trong điện thoại sẽ không copy được sang thẻ SIM.

Bấm **Menu** ở chế độ chờ và chọn *Danh bạ* và *Copy*. Chọn hướng copy. Chọn *Lần lượt*, *Tất cả* hoặc *Số mặc định* (được hiển thị khi bạn copy từ điện thoại). Bạn có thể chọn để giữ tên và số điện thoại gốc (*Giữ nguyên bản*) hoặc chuyển chúng (*Chuyển bản gốc*).

Các chức năng khác liên quan đến danh sách số liên lạc

Để truy cập những chức năng sau, bấm **Menu** ở chế độ chờ và chọn *Danh bạ*. Chọn

- *Số máy cấp tin* gọi số dịch vụ của nhà cung cấp dịch vụ nếu các số này có trong thẻ SIM (dịch vụ mạng).
- *Số dịch vụ* để gọi số dịch vụ của nhà cung cấp dịch vụ nếu các số này có trong thẻ SIM (dịch vụ mạng).
- *Số máy riêng* để xem số điện thoại được gán cho thẻ SIM nếu được thẻ SIM hỗ trợ.
- *Nhóm người gọi* để sắp xếp tên và số điện thoại được lưu trong menu *Danh bạ* vào nhóm người gọi. Với mỗi nhóm, bạn có thể chọn kiểu chuông và biểu tượng sẽ hiển thị khi nhận một cuộc gọi từ một số điện thoại được nhận dạng thuộc nhóm đã có.

Bạn có thể chọn các chức năng sau đây: *Tên nhóm, Kiểu chuông, Logo nhóm, Thành viên.*

Nếu bạn đã chọn *Thành viên*, bấm **Thêm** (hoặc bấm **Tùy chọn** và chọn *Thêm số mới*) để thêm tên vào nhóm người gọi. Để xóa một tên khỏi nhóm, bấm **Tùy chọn** và chọn *Bỏ số liên lạc.*

Xem thêm phần *Báo có cuộc gọi* trong phần "**Cài đặt âm**" ở trang 42.

Quay số nhanh

Bạn có thể gán các phím

1	2
abc	

 đến

9
wxyz

 làm phím quay số nhanh. Để gọi điện sử dụng chức năng quay số nhanh, xem trang 7.

Gán một số điện thoại cho một phím quay số nhanh

Bấm **Menu** ở chế độ chờ và chọn *Danh bạ* và *Quay số nhanh*. Di chuyển đến phím đó và bấm **Án định**. Bấm **Tìm** và chọn tên và số điện thoại mà bạn muốn gán cho phím đã chọn.

Nếu một số điện thoại đã được gán cho phím đó, bạn có thể xem, đổi số điện thoại hoặc bỏ gán bằng cách bấm **Tùy chọn** và chọn chức năng bạn muốn.

Danh thiếp

Bạn có thể gửi hoặc nhận những thông tin liên lạc của một người dưới dạng danh thiếp.

Để gửi một danh thiếp đến một điện thoại tương thích hoặc thiết bị khác có hỗ trợ chuẩn vCard: Bấm  hoặc  ở chế độ chờ, di chuyển đến tên bạn muốn, và bấm **Chi tiết**. Bấm **Tùy chọn** và chọn *Gửi danh thiếp* và *Qua SMS* hoặc *Qua Multimedia* (dịch vụ mạng).

Khi nhận được một danh thiếp, bấm **Hiện thị** và **Lưu lại** để lưu danh thiếp trong bộ nhớ điện thoại. Để bỏ danh thiếp, bấm **Thoát** và bấm **OK**.

■ Cài đặt (Menu 4)



Trong menu này, bạn có thể thay đổi các cài đặt khác nhau của điện thoại. Bạn cũng có thể cài lại một số cài đặt trở về giá trị mặc định.

Để truy cập menu này: Bấm **Menu** ở chế độ chờ và chọn *Cài đặt*.

Cấu hình

Điện thoại này có nhiều nhóm cài đặt, cấu hình, giúp bạn có thể tùy chỉnh các kiểu nhạc chuông cho những tình huống và môi trường sử dụng khác nhau.

Để truy cập menu này: Bấm **Menu** ở chế độ chờ và chọn *Cài đặt* và *Cấu hình*.

1. Chọn một cấu hình bạn muốn kích hoạt hoặc bạn muốn thay đổi những cài đặt của nó.

2. Chọn *Khởi động*, *Cài đặt riêng* hoặc *Có đặt giờ*.

- Để khởi động cấu hình đã chọn, chọn *Khởi động*.
- Để kích hoạt cấu hình trong một khoảng thời gian nhất định, chọn *Có đặt giờ* và cài thời gian kết thúc. Khi thời gian này hết hạn, cấu hình trước đó không được định giờ sẽ được kích hoạt.
- Để đổi những cài đặt cấu hình, chọn *Cài đặt riêng*. Chọn cài đặt mà bạn muốn thay đổi và bắt đầu đổi.

Chọn *Bộ đèn* để kích hoạt đèn màn hình và đèn bàn phím dành cho các chức năng nhất định. Để biết thêm thông tin, xem phần "[Báo đèn](#)" ở trang [xii](#).

Để biết thêm thông tin, xem phần "[Cài đặt âm](#)" ở trang [42](#). Với *Tên cấu hình*, bạn có thể đổi tên của cấu hình đã chọn. Menu *Bình thường* không thể đổi tên được.

Tên của cấu hình hoạt động hiện thời được hiển thị ở chế độ chờ, ngoại trừ khi cấu hình *Bình thường* hoạt động. Nếu cấu hình được định giờ,  sẽ hiển thị phía trước tên cấu hình đó.



Mẹo: Để đổi nhanh cấu hình ở chế độ chờ, bấm công tắc nguồn  và chọn cấu hình bạn muốn kích hoạt.

Cài đặt âm

Bạn có thể thay đổi cài đặt âm thanh và báo rung của cấu hình hiện được chọn. Bạn có thể tìm thấy cài đặt tương tự trong menu *Cấu hình* xem trang [41](#).

Để truy cập menu này: Bấm **Menu** ở chế độ chờ và chọn *Cài đặt* và *Cài đặt âm*. Chọn

- *Báo có cuộc gọi đến* để chọn cách điện thoại thông báo khi có cuộc gọi đến. Các tùy chọn là *Đổ chuông*, *To dần*, *1 hồi chuông*, *1 hồi bíp* và *Tắt*.

Lưu ý khi nắp điện thoại mở, tất cả các kiểu chuông sẽ được phát theo chế độ to dần.

- *Kiểu chuông* để chọn kiểu chuông sẽ reo khi bạn nhận một cuộc gọi thoại. Để chọn một kiểu chuông trong menu *Bộ sưu tập*, chọn *Mở bộ sưu tập*.
- *Âm lượng* để chọn mức độ âm lượng cho kiểu chuông và âm báo tin nhắn.
- *Báo rung* để cài điện thoại rung khi nhận cuộc gọi hoặc tin nhắn. Báo rung sẽ không hoạt động khi điện thoại được nối với bộ sạc.
- *Âm báo tin nhắn* để cài kiểu chuông khi nhận tin nhắn. Để chọn kiểu chuông trong danh sách, chọn *Kiểu chuông* và chọn kiểu chuông bạn muốn.
- *Âm bàn phím* để chọn mức âm lượng cho âm bàn phím.
- *Âm báo* để cài điện thoại phát âm báo khi hết pin chẳng hạn.
- *Báo có cuộc gọi* để cài điện thoại chỉ reo các cuộc gọi từ các số điện thoại thuộc một nhóm người gọi nhất định. Di chuyển đến nhóm người gọi mà bạn muốn hoặc *Tất cả cuộc gọi* và bấm **Chọn**. Xem thêm phần cài đặt *Nhóm người gọi* trong menu *Danh bạ*.

Khi *Báo có cuộc gọi đến* được cài *Tắt* và *Âm báo tin nhắn* được cài *Không chuông*, 📵 sẽ hiển thị ở chế độ chờ.

Cài thêm kiểu chuông mới vào điện thoại

Để biết khả năng cung cấp nhạc chuông qua tin nhắn văn bản (SMS), tin nhắn đa phương tiện (MMS) hoặc Web, xin liên hệ nhà điều hành mạng hoặc nhà cung cấp dịch vụ của bạn. Các kiểu chuông được lưu trong menu *Bộ sưu tập*.

Cài đặt hiển thị

Để truy cập menu này: Bấm **Menu** ở chế độ chờ và chọn *Cài đặt* và *Cài đặt hiển thị*. Chọn

- *Hình nền* để cài điện thoại hiển thị phong nền, 'hình nền', khi đang ở chế độ chờ.

Bạn có thể tìm các hình nền trong menu *Bộ sưu tập*. Bạn có thể lưu hình mới, ví dụ như trong tin nhắn đa phương tiện.

Để cài một hình làm hình nền:

- Để chọn một hình nền lần đầu tiên hoặc để đổi hình, chọn *Chọn hình nền*. Di chuyển đến thư mục bạn muốn và bấm **Mở** và di chuyển đến hình bạn muốn. Bấm **Tùy chọn** và chọn *Cài làm hình nền*.
- Nếu bạn đã sử dụng hình nền trước đó nhưng đã chọn *Tắt*, chọn *Bật*.
- *Bảng màu* dùng để chọn màu cho một số phần trên màn hình, ví dụ như chỉ báo cường độ sóng.

- *Logo mạng* để cài điện thoại hiển thị hoặc không hiển thị logo mạng. Nếu không có logo nào có sẵn trong điện thoại, chức năng này sẽ bị mờ.
Để biết tính khả dụng của các logo mạng, xin liên hệ với nhà điều hành mạng hoặc nhà cung cấp dịch vụ.
- *Thời gian nghỉ cho màn hình riêng* dùng để cài đặt thời gian chờ trước khi bật tính năng bảo vệ màn hình. Bảo vệ màn hình là tính năng tiết kiệm năng lượng, sẽ được bật khi điện thoại không được sử dụng trong một khoảng thời gian nhất định khi ở chế độ chờ. Lưu ý chức năng màn hình riêng sẽ ngưng kích hoạt khi điện thoại ở ngoài vùng phủ sóng.
Bạn có thể tắt bảo vệ màn hình bằng cách bấm phím bất kỳ.
- *Độ sáng màn hình* để thay độ sáng. Bấm  hoặc  để giảm hoặc tăng độ sáng màn hình, và bấm **OK** để chấp nhận.
- *Xem menu* để cài đặt cách màn hình điện thoại hiển thị menu chính. Nếu bạn chọn *Danh sách*, các menu sẽ được hiển thị dưới dạng danh sách. Nếu bạn chọn *Đường kẻ ô*, các menu sẽ được hiển thị theo dạng khung lưới. Trong kiểu xem dạng khung lưới, tên menu sẽ hiển thị ở phía trên của màn hình.

Cài đặt ngày giờ

Để truy cập menu này: Bấm **Menu** ở chế độ chờ và chọn *Cài đặt* và *Cài đặt ngày giờ*. Chọn

- *Đồng hồ* để cài thời gian, hiển thị (hoặc ẩn) giờ ở chế độ chờ hoặc chọn kiểu hiển thị 12-giờ hoặc 24-giờ và múi giờ. Nếu đã tháo pin ra khỏi điện thoại trong thời gian dài, bạn cần phải cài lại thời gian.

Cài đặt đồng hồ được sử dụng cho nhiều chức năng khác như *Tin nhắn*, *Nhật ký ĐT*, *Báo thức* và *Lịch*.

- *Ngày* dùng để hiển thị (hoặc ẩn) ngày ở chế độ chờ, cài đặt ngày hoặc chọn dạng hiển thị ngày hoặc dấu phân cách ngày. Nếu đã tháo pin ra khỏi điện thoại trong thời gian dài, bạn cần phải cài lại ngày giờ.
- *Tự động cập nhật ngày giờ* để cài điện thoại tự động cập nhật ngày giờ theo múi giờ hiện tại (dịch vụ mạng).

Tự động cập nhật ngày giờ sẽ không thay đổi thời gian bạn đã cài cho báo thức, lịch hoặc ghi chú báo thức.

Phím tắt riêng

Bạn có thể chọn chức năng cho phím chọn phải được hiển thị ở chế độ chờ và các chức năng ('phím tắt riêng') có thể được truy cập bằng cách bấm **Chọn** ở chế độ chờ hoặc bằng cách vào menu *Menu Nhanh*.

Để truy cập menu này: Bấm **Menu** ở chế độ chờ và chọn *Cài đặt* và *Phím tắt riêng*. Chọn

- *Phím chọn phải* để chọn chức năng cho phím chọn phải.

- *Chọn Menu nhanh* để chọn các chức năng cho danh sách phím tắt. Di chuyển đến một chức năng và bấm **Chọn** để thêm vào danh sách. Để xóa một chức năng trong danh sách, bấm **Hủy**. Để lưu thay đổi, bấm **Xong** và **Có**.
- *Sắp xếp Menu nhanh* để thay đổi thứ tự của các chức năng trong danh sách. Di chuyển đến chức năng bạn muốn, bấm **Chuyển** và chọn nơi mà bạn muốn chuyển chức năng này đến.

Kết nối

Trong menu này, bạn có thể quy định khi nối điện thoại với mạng GPRS.

Kết nối GPRS

Trong menu này, bạn có thể xác định các thông số khi điện thoại kết nối với mạng GPRS (dịch vụ mạng). Để biết thông tin chung về dịch vụ GPRS, xem trang [xiii](#).

Để truy cập menu này: Bấm **Menu** ở chế độ chờ và chọn *Cài đặt*, *Kết nối* và *GPRS*.

Chọn *Kết nối GPRS* và *Luôn trực tuyến* hoặc *Khi cần*.

- Nếu bạn chọn *Luôn trực tuyến*, điện thoại sẽ tự động đăng ký vào mạng GPRS khi bạn bật điện thoại, nếu mạng GPRS có sẵn tại địa phương bạn.

Nếu bạn chọn *Khi cần*, điện thoại sẽ đăng ký và kết nối vào mạng GPRS chỉ khi bạn dùng một chức năng cần có dịch vụ GPRS. Trong trường hợp này, việc thiết lập kết nối có thể lâu hơn so với khi *Luôn trực tuyến* được chọn.

Các chỉ báo GPRS

Khi phương thức kết nối GPRS được chọn là *Luôn trực tuyến* và có dịch vụ GPRS, **G** sẽ hiển thị trên màn hình điện thoại.

Khi bạn bắt đầu một chức năng cần có dịch vụ GPRS, điện thoại sẽ kết nối với mạng GPRS, **G** được hiển thị và việc truyền tải dữ liệu sẽ hoạt động.

Nếu bạn nhận một cuộc gọi hoặc một tin nhắn văn bản hoặc gọi điện thoại trong khi kết nối GPRS, biểu tượng  sẽ hiển thị để cho biết kết nối tạm ngừng (ở chế độ chờ). Điện thoại sẽ thiết lập lại kết nối sau cuộc gọi.

Cài đặt cuộc gọi

Để truy cập menu này: Bấm **Menu** ở chế độ chờ và chọn *Cài đặt* và *Cài đặt cuộc gọi*. Chọn

- *Chuyển hướng* để hướng các cuộc gọi đến hộp thư thoại hoặc đến số điện thoại khác (dịch vụ mạng). Các tùy chọn chuyển hướng không được thẻ SIM hoặc nhà điều hành mạng hỗ trợ có thể không hiển thị.

Chọn chức năng chuyển hướng bạn muốn, ví dụ, *Khi máy bận* để chuyển hướng các cuộc gọi thoại khi máy bạn hoặc khi bạn từ chối cuộc gọi đến. Bật tùy chọn chuyển hướng (*Khởi động*) hoặc tắt (*Hủy*), hoặc kiểm tra xem tùy chọn này đã khởi động chưa (*Hiện trạng*).

- Nếu bạn đã chọn *Khởi động*, chọn số điện thoại mà các cuộc gọi được chuyển hướng đến. Đối với một số tùy chọn chuyển hướng, bạn cũng có thể chọn thời gian mà sau đó cuộc gọi sẽ được chuyển hướng.

Bạn có thể khởi động nhiều tùy chọn chuyển hướng cùng một lúc. Khi chuyển hướng mọi cuộc gọi,  sẽ hiển thị ở chế độ chờ.

- *Điều chỉnh âm lượng tự động* và *Bật* để cài đặt điện thoại tự động giữ mức âm lượng của tai nghe phù hợp với mức bạn chọn với  hoặc  trong khi gọi. Ví dụ, khi môi trường xung quanh quá ồn, điện thoại sẽ tăng âm lượng.
- *Phím bất kỳ* và *Bật* nếu bạn muốn trả lời một cuộc gọi đến bằng cách bấm nhanh một phím bất kỳ, ngoại trừ phím nguồn  và các phím chọn.
- *Tự gọi lại* để cài điện thoại cố kết nối cuộc gọi mười lần sau lần gọi không được.
- *Quay số nhanh* và *Bật* nếu bạn muốn gọi đến tên và số điện thoại đã gán cho các phím quay số nhanh  đến  bằng cách bấm và giữ phím số tương ứng.

- *Dịch vụ cuộc gọi chờ* và *Khởi động* để yêu cầu mạng thông báo khi bạn nhận một cuộc gọi mới trong khi đang có một cuộc gọi (dịch vụ mạng).
- *Chi tiết cuộc gọi* và *Hiện* để cài đặt điện thoại hiển thị văn tắt thời lượng gần đúng của cuộc gọi mới nhất.
- *Báo số (Có)* để hiển thị số điện thoại của bạn trên máy bạn gọi đến hoặc không hiển thị (*Không*). Nếu bạn chọn *Lựa chọn gốc*, cài đặt thỏa thuận với nhà cung cấp dịch vụ được sử dụng. Đây là một dịch vụ mạng.

Cài đặt cho máy

Để truy cập menu này: Bấm **Menu** ở chế độ chờ và chọn *Cài đặt* và *Cài đặt cho máy*. Chọn

- *Ngôn ngữ điện thoại* để chọn ngôn ngữ cho văn bản hiển thị. Nếu bạn chọn *Tự động*, điện thoại sẽ chọn ngôn ngữ theo thông tin trên thẻ SIM.
- *Hiện trạng* để xem tổng dung lượng bộ nhớ dùng chung còn trống, đã dùng và lượng bộ nhớ được dùng bởi các chức năng khác.
- *Khóa phím tự động* để cài bàn phím tự động khóa sau một khoảng thời gian nhất định khi điện thoại ở chế độ chờ. Xem thêm phần "**Khóa bàn phím (Bảo vệ phím)**" ở trang 9.

Để khởi động chức năng khóa phím tự động, chọn *Bật* và cài thời gian sau đó bàn phím sẽ bị khóa. Để tắt chức năng khóa phím tự động, chọn *Tắt*.

Khi bật chức năng bảo vệ phím, bạn có thể gọi đến các số điện thoại khẩn cấp được lập trình trong điện thoại.

- *Thông tin mạng* để cài điện thoại chỉ báo khi sử dụng mạng di động dựa trên công nghệ Micro Cellular Network (MCN) (dịch vụ mạng).
- *Lời chào* để xác định thông báo sẽ hiển thị nhanh khi bật điện thoại. Để lưu lời chào, bấm **Tùy chọn** và chọn *Lưu lại*.
- *Chọn nhà điều hành* để cài điện thoại tự động chọn một mạng di động hiện có trong khu vực của bạn (*Tự động*) hoặc để chọn mạng theo ý muốn từ danh sách (*Thủ công*).

Mạng được chọn phải có thỏa thuận hòa mạng với mạng của nhà điều hành. Nếu chức năng *Không truy nhập được* hiển thị, hãy chọn một mạng khác.

Điện thoại sẽ ở chế độ thủ công cho đến khi chế độ tự động được chọn hoặc lắp thẻ SIM khác vào.

- *Bật menu trợ giúp* để cài điện thoại hiển thị văn bản trợ giúp hướng dẫn bạn cách sử dụng những chức năng menu.
- *Chuông khởi động* để cài điện thoại phát một điệu nhạc khi được bật lên.

Cài đặt phụ kiện

Bạn có thể xác định các cài đặt mà điện thoại sử dụng mặc định khi được nối với phụ kiện tương thích.

Để truy cập menu này: Bấm **Menu** ở chế độ chờ và chọn *Cài đặt* và *Cài đặt phụ kiện*.

Chọn phụ kiện bạn muốn, ví dụ *Tai nghe*. Tùy thuộc vào phụ kiện, bạn có thể chọn một số chức năng sau:

- *Mặc định* để chọn cấu hình sẽ tự động kích hoạt khi bạn nối điện thoại với phụ kiện được chọn.
- *Trả lời tự động* để cài điện thoại tự động trả lời cuộc gọi đến sau năm giây. Nếu chỉ báo *Báo có cuộc gọi đến* được cài *1 hồi bíp* hoặc *Tắt*, trả lời tự động sẽ không thực hiện được.
- *Đèn* để cài đèn *Bật* hoặc *Tắt*.

Các chỉ báo phụ kiện khi ở chế độ chờ

Khi điện thoại được nối với một phụ kiện tương thích, chỉ báo tương ứng (ví dụ ) sẽ hiển thị ở chế độ chờ.

Cài đặt bảo vệ

Để truy cập menu này: Bấm **Menu** ở chế độ chờ và chọn *Cài đặt* và *Cài đặt bảo vệ*.

Khi sử dụng các chức năng bảo vệ để hạn chế cuộc gọi (như chặn cuộc gọi, nhóm nội bộ và gọi số ẩn định), bạn chỉ có thể gọi đến các số điện thoại khẩn cấp được lập trình trong điện thoại.

Chọn

- *Hỏi mã PIN* để cài điện thoại hỏi mã PIN mỗi khi bật điện thoại. Một số thẻ SIM không cho phép thay đổi cài đặt này.

- *Dịch vụ chặn cuộc gọi* dùng để ngăn những cuộc gọi có thể được gọi đi hoặc được nhận về bằng điện thoại (dịch vụ mạng).
- *Gọi số ẩn định* để giới hạn những cuộc gọi và tin nhắn văn bản từ điện thoại của bạn đến các số điện thoại đã chọn, nếu thẻ SIM cho phép chức năng này (dịch vụ mạng).

Khi chức năng gọi số ẩn định được bật, kết nối GPRS chỉ có thể được dùng để gửi tin nhắn văn bản. Số điện thoại của người nhận và số trung tâm nhắn tin phải có trong danh sách gọi số ẩn định.

- *Nhóm nội bộ* để qui định nhóm người mà bạn có thể gọi điện cho họ và họ có thể gọi cho bạn (dịch vụ mạng). Khi bạn sử dụng nhóm nội bộ, số nhóm sẽ hiển thị ở chế độ chờ.
- *Cấp độ bảo vệ* để xác định khi điện thoại hỏi mã bảo vệ.

Nếu bạn chọn *Điện thoại*, điện thoại sẽ hỏi mã bảo vệ mỗi khi bạn lắp thẻ SIM mới vào.

Nếu bạn chọn *Bộ nhớ*, mã bảo vệ được yêu cầu khi bộ nhớ đang dùng là *Trên SIM* và bạn muốn đổi bộ nhớ sang *Trên máy* hoặc *Máy và thẻ SIM* hoặc khi bạn muốn copy tên và số điện thoại từ một danh sách số liên lạc sang danh sách khác.

Khi bạn thay đổi cài đặt này, các số điện thoại trong các menu *Cuộc gọi bị nhớ*, *Cuộc gọi vừa nhận* và *Các số vừa gọi* sẽ bị xóa.

- *Mã truy nhập* để thay đổi mã bảo vệ, mã PIN, mã PIN2, hoặc mật mã chặn cuộc gọi. Các mã này chỉ bao gồm các số từ 0 đến 9.

Khôi phục cài đặt gốc

Bạn có thể cài lại một số cài đặt menu trở về giá trị ban đầu.

Bấm **Menu** ở chế độ chờ và chọn *Cài đặt* và *Khôi phục cài đặt gốc*. Nhập mã bảo vệ và bấm **OK**. Lưu ý rằng chức năng này sẽ không xóa thông tin mà bạn đã lưu hoặc tải về điện thoại.

■ Bộ sưu tập (Menu 5)



Trong menu này bạn có thể quản lý các đồ họa và nhạc chuông mà bạn đã lưu, ví dụ, từ một tin nhắn đa phương tiện. Hỗ trợ các file dạng JPEG và BMP. Các tập tin này được sắp xếp trong các thư mục.

Điện thoại hỗ trợ hệ thống Quản lý Bản quyền Kỹ thuật số (DRM) để bảo vệ các nội dung bạn đã lấy về điện thoại. Một đoạn nội dung, ví dụ như kiểu chuông, có thể được bảo vệ và kết hợp với những điều luật sử dụng nhất định, ví dụ số lần sử dụng và thời gian sử dụng nhất định. Các điều luật được xác định trong phím khởi động nội dung được đề cập cùng với nội dung hoặc phụ thuộc riêng vào nhà cung cấp dịch vụ. Bạn có thể cập nhật các phím khởi động này. Luôn kiểm tra các điều khoản về nội dung và phím khởi động trước khi chấp nhận, vì bạn có thể phải trả một mức phí để sử dụng.

Bộ sưu tập sử dụng bộ nhớ dùng chung, xem trang [ix](#).

1. Bấm **Menu** và chọn *Bộ sưu tập*. Danh sách các tùy chọn sẽ hiển thị.
2. Chọn *Xem thư mục* để mở danh sách các thư mục.

Các tùy chọn khác là:

- *Thêm thư mục, Xóa thư mục, Đổi tên thư mục*: Bạn có thể thêm thư mục mới hoặc xóa hoặc đổi tên thư mục bạn chọn. Bạn không thể xóa hoặc đổi tên các thư mục cài sẵn.
 - *Hiện trạng* để xem dung lượng bộ nhớ trống hiện thời.
 - *D.s. phím kh. động*: Bạn có thể xem danh sách các phím khởi động hiện có. Di chuyển đến tập tin bạn muốn và bấm **Tùy chọn**. Chọn *Chi tiết* để xem các phím khởi động.
 - *Tải xuống*: Bạn có thể tải về hình ảnh và kiểu chuông (dịch vụ mạng). Danh sách các chỉ mục sẽ hiển thị. Chọn *Thêm chỉ mục* nếu bạn muốn xem các chỉ mục hiện có trong menu *Dịch vụ*. Chọn chỉ mục của trang web mà bạn muốn truy cập. Thực hiện theo hướng dẫn được dịch vụ cung cấp.
3. Để mở một thư mục, di chuyển đến thư mục bạn cần và bấm **Mở**. Các tập tin trong thư mục sẽ hiển thị.
Bấm **Tùy chọn**, cho phép truy cập một số chức năng được mô tả trong phần "[Tùy chọn cho các tập tin trong bộ sưu tập](#)" ở trang [56](#).
 4. Để xem một hình hoặc nghe một âm thanh, di chuyển đến tập tin hình hoặc âm thanh bạn muốn, bấm **Tùy chọn** và chọn *Mở*.

Tùy chọn cho các tập tin trong bộ sưu tập

Khi bạn đã chọn hoặc mở một tập tin, bạn có thể bấm **Tùy chọn** cho các chức năng sau: *Mở, Xóa, Gửi, Sửa hình ảnh, Di chuyển, Đổi tên, Cài làm hình nền, Cài làm chuông, Chi tiết, Phân loại, D.s. phím kh. động*. Chọn

- *Gửi* để gửi file dưới dạng tin nhắn đa phương tiện.
- *Sửa hình ảnh* để thêm văn bản và hình mẫu vào hình được chọn hoặc để cắt hình. Bấm **Tùy chọn** và chọn chức năng theo ý muốn.

Nếu bạn đã chọn *Chèn văn bản*, nhập văn bản bạn muốn, bấm **OK** và di chuyển qua văn bản bằng các phím di chuyển. Nếu bạn bấm **Tùy chọn**, bạn có thể chọn kiểu chữ, kích cỡ và màu chữ cũng như có thể xoay chữ. Để xác nhận việc thay đổi, bấm **Tùy chọn** và chọn *OK*.

Nếu bạn đã chọn *Chèn hình mẫu*, di chuyển đến hình bạn muốn, bấm **Tùy chọn** và chọn *Chèn*. Di chuyển hình được chèn bằng các phím di chuyển và bấm **OK**.

Để lưu hình đã chỉnh sửa ở dạng GIF, bấm **Tùy chọn**, chọn *Lưu lại*, sửa tên hình, bấm **OK** và chọn thư mục bạn muốn.

- *Chi tiết* để xem kích thước của tập tin chẳng hạn.
- *Phân loại* để sắp xếp các file và thư mục theo tên, ngày tháng, loại hoặc kích thước.

- *D.S. phím kh. động* dùng để cập nhật phím khởi động của tập tin được chọn. Tùy chọn này chỉ hiển thị nếu phím khởi động của tập tin có thể được cập nhật.

Việc bảo vệ bản quyền có thể sẽ không phép sao chép, chỉnh sửa hay chuyển tiếp một số hình ảnh, nhạc (kể cả kiểu chuông) hay nội dung khác.

■ Sắp xếp (Menu 6)



Trong menu này bạn có thể sử dụng đồng hồ báo thức và lịch được tích hợp trong điện thoại.

Để truy cập menu này: Bấm **Menu** ở chế độ chờ và chọn *Sắp xếp*.

Báo thức

Bạn có thể cài điện thoại báo thức vào thời điểm mong muốn. Chức năng báo thức hoạt động ngay cả khi bạn đóng nắp điện thoại.

Để truy cập menu này: Bấm **Menu** ở chế độ chờ và chọn *Sắp xếp* và *Báo thức*.

Để cài giờ báo thức, chọn *Giờ báo thức*, nhập giờ báo thức và bấm **OK**. Để đổi thời gian báo thức, chọn *Bật*.

Để cài đặt âm báo, chọn *Âm báo* và chọn kiểu chuông bạn muốn.

Khi bật âm báo, 📞 sẽ hiển thị ở chế độ chờ.

Khi đến giờ báo thức

Điện thoại sẽ phát ra âm báo và chớp sáng *Báo thức!* và giờ báo thức sẽ hiển thị trên màn hình. Bấm **Dừng** để ngừng báo thức. Nếu bạn để điện thoại báo thức khoảng một phút hoặc bấm **Báo lại**, báo thức sẽ ngừng khoảng mười phút rồi tiếp tục lại.

Nếu đến giờ báo thức trong khi tắt điện thoại, điện thoại sẽ tự bật và phát âm báo. Nếu bạn chọn **Dừng**, điện thoại sẽ hỏi bạn có muốn khởi động để gọi điện không. Chọn **Không** để tắt điện thoại hoặc Có để gọi và nhận cuộc gọi. Không nên chọn **Có** khi việc sử dụng điện thoại vô tuyến có thể gây nhiễu sóng hoặc nguy hiểm.

Lịch

Lịch sử dụng bộ nhớ dùng chung, xem trang [ix](#).

Để truy cập menu này: Bấm **Menu** ở chế độ chờ và chọn *Sắp xếp* và *Lịch*. Điện thoại sẽ hiển thị lịch theo dạng tháng. Bạn có thể xem ngày, tuần và tháng bằng các phím di chuyển.



Mẹo: Để bật nhanh chức năng lịch khi ở chế độ chờ, bấm .

Sử dụng các chế độ xem lịch khác nhau

- **Xem theo tháng:** Chế độ này hiển thị các tuần của một tháng. Ngày hiện tại được đóng khung xung quanh. Nếu có ghi chú nào cho ngày đó, ghi chú sẽ hiển thị ở dạng in đậm. Để xem các ghi chú cho một ngày ('xem theo ngày'), di chuyển đến ngày bạn muốn, bấm **Tùy chọn** và chọn *Xem ngày*.

Bấm **Tùy chọn** cũng có thể cho phép truy cập vào những chức năng sau: *Xem theo tuần, Viết ghi chú, Chọn ngày, Cài đặt*. Chọn

- *Cài đặt* để thiết lập ngày và giờ hoặc để chọn dạng hiển thị của chúng, dấu phân cách (ví dụ -) hoặc ngày đầu tiên của tuần (*Tuần kể từ*). Với *Xóa tự động*, bạn có thể cài điện thoại tự động xóa tin nhắn cũ sau một khoảng thời gian nhất định.
- **Xem theo ngày**: Chế độ này cho thấy những ghi chú được cài vào ngày đã chọn. Bạn có thể xem các ghi chú bằng cách bấm  hoặc  và xem các ngày bằng cách bấm  hoặc . Bấm **Tùy chọn** và chọn *Xem* để mở ghi chú đã chọn ('Xem theo ghi chú').

Bấm **Tùy chọn** cũng cho phép truy cập vào những chức năng sau: *Viết ghi chú, Xóa, Sửa, Di chuyển, Nhắc lại, Chọn ngày, Gửi ghi chú, Copy, Cài đặt*. Chọn

- *Nhắc lại* để chọn khoảng thời gian giữa những lần lặp lại ghi chú.
- **Xem theo ghi chú**: Chế độ này sẽ hiển thị ghi chú mà bạn đã mở trong chế độ xem theo ngày.

Bạn có thể bấm **Tùy chọn** cho các chức năng sau: *Sửa, Xóa, Di chuyển, Nhắc lại, Gửi ghi chú, Copy, Cài đặt*.

Tạo một ghi chú lịch

Bạn có thể tạo một ghi chú mới trong các chế độ xem theo tháng, tuần hoặc theo ngày.

Trong chế độ xem theo tháng hoặc theo tuần, di chuyển đến ngày bạn muốn, bấm **Tùy chọn** và chọn *Viết ghi chú*. Trong chế độ xem theo ngày, bấm **Tùy chọn** và chọn *Viết ghi chú*.

Chọn một trong các loại ghi chú sau:  *Cuộc họp*,  *Cuộc gọi*,  *Sinh nhật*,  *Memo*,  *Nhắc nhở*.

Viết một ghi chú và lưu lại. Ví dụ, để tạo một ghi chú cho một cuộc họp bằng cách sử dụng âm báo, thực hiện như sau:

Nhập chủ đề của cuộc họp, bấm **Tùy chọn** và chọn *Lưu lại*.

Nhập địa điểm vào, bấm **Tùy chọn** và chọn *Lưu lại*. Nhập ngày bắt đầu vào và bấm **OK**. Nhập ngày kết thúc vào và bấm **OK**.

Nhập thời gian bắt đầu vào và bấm **OK**. Nhập thời gian kết thúc vào và bấm **OK**. Để cài âm báo cho ghi chú, chọn *Có âm báo* hoặc *Yên lặng* (không phát âm báo) và cài giờ báo.

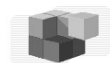
Khi điện thoại phát âm báo cho ghi chú

Điện thoại sẽ kêu bip và hiển thị ghi chú. Khi ghi chú cuộc gọi  hiển thị, bạn có thể gọi số đó bằng cách bấm .

Để ngưng âm báo và xem ghi chú, bấm **Xem**. Nếu bạn bấm **Báo lại** khi ghi chú đang hiển thị, âm báo sẽ dừng khoảng mười phút và sau đó báo lại.

Để ngưng âm báo mà không xem ghi chú, bấm **Thoát**.

■ Các ứng dụng (Menu 7)



Trong menu này bạn có thể sử dụng và quản lý các trò chơi và ứng dụng Java đã cài đặt trong điện thoại.

Để truy cập menu này: Bấm **Menu** ở chế độ chờ và chọn *Các ứng dụng*.

Điện thoại hỗ trợ phiên bản Java 2 Micro Edition (J2ME™) là một phiên bản của công nghệ Java được thiết kế riêng cho những sản phẩm điện tử tiêu dùng cỡ nhỏ.

Trước khi có thể sử dụng một ứng dụng Java, bạn phải tải chúng về điện thoại. Các ứng dụng Java sử dụng bộ nhớ dùng chung, xem trang [ix](#).

Trò chơi

Trong menu này, bạn có thể chơi những trò chơi Java đã cài trong điện thoại.

Để truy cập menu này: Bấm **Menu** ở chế độ chờ và chọn *Các ứng dụng* và *Trò chơi*.

Cài đặt trò chơi: Chọn *Cài đặt ứng dụng* để cài nhạc, đèn và chế độ rung (*Rung*) cho trò chơi. Khi chức năng *Báo rung* trong menu *Cài đặt âm* tắt, điện thoại sẽ không rung thậm chí khi bật chức năng *Rung*.

Để bắt đầu một trò chơi, chọn *Chọn trò chơi*, di chuyển đến trò chơi bạn muốn và bấm , hoặc bấm **Tùy chọn** và chọn *Mở*. Bạn có thể bấm **Tùy chọn** để truy cập những chức năng tương tự như trong menu *Bộ ứng dụng*. Lưu ý rằng chơi trò chơi có thể làm tiêu hao pin nhanh hơn (do đó bạn cần nối điện thoại với bộ sạc).

Để xem dung lượng bộ nhớ dành cho trò chơi, chọn *Bộ nhớ*.

Để tải một trò chơi về điện thoại, chọn *Tải trò chơi*. Danh sách các chỉ mục sẽ hiển thị. Chọn *Thêm chỉ mục* nếu bạn muốn xem các chỉ mục hiện có trong menu *Dịch vụ*. Chọn chỉ mục của trang web mà bạn muốn truy cập. Thực hiện theo hướng dẫn được dịch vụ cung cấp. Khi tải một trò chơi, trò chơi có thể được lưu trong menu *Bộ ứng dụng* thay vì menu *Trò chơi*.

Bộ ứng dụng

Trong menu này, bạn có thể sử dụng và quản lý các ứng dụng Java đã cài đặt trong điện thoại.

Để truy cập menu này: Bấm **Menu** ở chế độ chờ và chọn *Các ứng dụng* và *Bộ ứng dụng*.

Để chạy một ứng dụng, chọn *Chọn ứng dụng*. Di chuyển đến ứng dụng hoặc bộ ứng dụng mà bạn muốn sử dụng. Bấm **Tùy chọn** và chọn *Mở*, hoặc bấm , để chạy ứng dụng đó hoặc để mở nhóm ứng dụng.

Lưu ý rằng việc sử dụng một số ứng dụng có thể làm tiêu hao pin nhanh hơn (do đó bạn cần nối điện thoại với bộ sạc).

Các tùy chọn khác có sẵn cho ứng dụng hoặc nhóm ứng dụng

Bạn có thể truy cập các chức năng bên dưới bằng cách bấm **Tùy chọn** trong danh sách ứng dụng. Chọn

- *Xóa* để xóa ứng dụng hoặc một nhóm ứng dụng được chọn trong điện thoại.
- *Chi tiết* để xem thêm thông tin về ứng dụng.
- *Cập nhật mới* để tìm một phiên bản mới của ứng dụng từ dịch vụ Internet (dịch vụ mạng).
- *Trang web* để truy cập một trang Internet có liên quan đến ứng dụng (dịch vụ mạng). Tùy chọn này chỉ hiển thị khi ứng dụng có chứa địa chỉ Internet của trang đó.
- *Vào trang web* để hạn chế ứng dụng truy cập mạng. Chọn *Yêu cầu trước* để cài điện thoại yêu cầu khi cần truy cập. Chọn *Được phép* để cho phép truy cập mạng, hoặc *Không được* để không cho phép truy cập mạng.
- *Kết nối qua* dùng để cài điện thoại sử dụng các cài đặt dịch vụ đặc trưng nếu các ứng dụng cần. Theo mặc định, điện thoại sẽ sử dụng những cài đặt của dịch vụ cho trình duyệt.

Tài ứng dụng Java

Bạn có thể tải các ứng dụng Java mới về như sau:

- Trong menu *Bộ ứng dụng*, chọn *Tải ứng dụng*. Danh sách các chỉ mục sẽ hiển thị. Chọn *Thêm chỉ mục* nếu bạn muốn xem các chỉ mục hiện có trong menu *Dịch vụ*. Chọn chỉ mục của trang web mà bạn muốn truy cập. Thực hiện theo hướng dẫn được dịch vụ cung cấp.

- Bấm **Menu** ở chế độ chờ và chọn *Dịch vụ* để truy cập trang trình duyệt và từ đó bạn có thể tải về ứng dụng Java bạn muốn.
- Sử dụng chức năng *Tải trò chơi* trong menu *Trò chơi*.



Chú ý: Chỉ cài đặt và sử dụng những ứng dụng và phần mềm khác có nguồn bảo đảm chống lại những phần mềm nguy hiểm khác.

Khi tải một trò chơi hoặc một ứng dụng, trò chơi hoặc ứng dụng đó có thể được lưu trong menu *Trò chơi* thay vì menu *Bộ ứng dụng*.

Kiểm tra tình trạng bộ nhớ

Để xem dung lượng bộ nhớ dành cho các ứng dụng Java, chọn *Bộ nhớ* trong menu *Bộ ứng dụng*.

Mở rộng (Menu 8)



Máy tính



Lưu ý: Máy tính có độ chính xác giới hạn và được thiết kế để thực hiện các phép tính đơn giản.

Bấm **Menu** ở chế độ chờ và chọn *Mở rộng* và *Máy tính*.

Thực hiện phép tính

1. Chọn đến để chèn một chữ số. Bấm để nhập dấu thập phân.
2. Bấm một lần cho phép cộng, hai lần cho phép trừ, ba lần cho phép nhân và bốn lần cho phép chia.

3. Để cho kết quả, bấm **Tùy chọn** và chọn *Kết quả*.

4. Bấm và giữ **Xóa** để thực hiện phép tính mới.

Chuyển đổi tiền tệ

1. Để lưu tỉ giá hối đoái, bấm **Tùy chọn** và chọn *Định tỉ giá*.

Chọn một trong các tùy chọn chuyển đổi có sẵn. Nhập tỉ giá hối đoái vào (bấm  để nhập dấu thập phân) và bấm **OK**.

2. Để thực hiện chuyển đổi, nhập vào số lượng cần đổi, bấm **Tùy chọn** và chọn *Nội tệ* hoặc *Ngoại tệ*.



Mẹo: Để thực hiện chuyển đổi tiền tệ ở chế độ chờ, nhập số lượng vào, bấm **Tùy chọn** và chọn *Nội tệ* hoặc *Ngoại tệ*.

Đồng hồ bấm giờ

Bấm **Menu**, và chọn *Mở rộng* và *Đồng hồ bấm giờ*.

Chọn *Thời gian tách* hoặc *Thời gian ghép* và bấm **Bắt đầu** để tính giờ. Để xem giờ, bấm **Dừng**. Khi ngừng tính giờ, bạn có thể bấm **Tùy chọn** để *Bắt đầu*, *Lưu lại*, hoặc *Cài lại*. Nếu bạn chọn *Bắt đầu*, việc tính giờ sẽ tiếp tục kể từ lần dừng trước đó. *Cài lại* sẽ dừng việc tính giờ hiện tại và cài đồng hồ trở về không.

Để cài đồng hồ bấm giờ tiếp tục chạy ẩn, bấm . Khi đồng hồ đang hoạt động,  sẽ hiển thị ở chế độ chờ.

Sử dụng đồng hồ bấm giờ hoặc để đồng hồ bấm giờ chạy ẩn khi sử dụng các tính năng khác sẽ tiêu thụ pin nhiều hơn và đồng thời làm giảm tuổi thọ của pin.

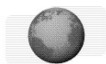
Bộ báo giờ

Bấm **Menu**, chọn *Mở rộng* và *Bộ báo giờ*. Nhập thời gian báo và bấm **OK**. Bạn cũng có thể nhập vào ghi chú giờ báo thức, chỉnh sửa giờ và dùng đồng hồ.

Khi bộ báo giờ đang hoạt động, chỉ báo  sẽ hiển thị ở chế độ chờ.

Khi đến thời gian báo, điện thoại sẽ phát ra âm báo và phát sáng văn bản có liên quan. Bấm phím bất kỳ để ngừng âm báo.

■ Dịch vụ (Menu 9)



Menu này chứa một trình duyệt mà bạn có thể dùng để truy cập những dịch vụ khác nhau (dịch vụ mạng).

Những dịch vụ này có thể gồm: bản tin thời tiết, tin tức hoặc giờ bay chẳng hạn.

Để truy cập menu này: Bấm **Menu** ở chế độ chờ và chọn *Dịch vụ*.

Kiểm tra tính khả dụng, giá cả và thuế của các dịch vụ trình duyệt khác nhau với nhà điều hành mạng và/hoặc nhà cung cấp dịch vụ. Họ cũng sẽ hướng dẫn bạn cách sử dụng các dịch vụ này.

Với trình duyệt đa phương thức, bạn có thể xem các trang dịch vụ sử dụng Ngôn ngữ Đánh dấu Vô tuyến (WML) hoặc Ngôn ngữ Đánh dấu Siêu văn bản mở rộng (xHTML).



Chú ý: Chỉ sử dụng các dịch vụ đáng tin cậy và bảo đảm chống lại những phần mềm nguy hiểm khác.

Các bước cơ bản để truy cập và sử dụng các dịch vụ duyệt web

1. Lưu các cài đặt cần thiết để truy cập dịch vụ bạn muốn sử dụng. Xem trang [67](#).
2. Kết nối với dịch vụ được cung cấp. Xem trang [69](#).
3. Bắt đầu duyệt các trang dịch vụ. Xem trang [70](#).
4. Khi trình duyệt xong, bạn nên ngưng kết nối với dịch vụ. Xem trang [71](#).

Cài đặt dịch vụ duyệt web cho điện thoại

Bạn có thể nhận các cài đặt dịch vụ dưới dạng tin nhắn qua mạng (OTA) từ nhà điều hành mạng hoặc nhà cung cấp dịch vụ mà bạn muốn sử dụng. Bạn cũng có thể nhập các cài đặt theo cách thủ công.

Liên hệ nhà điều hành mạng hoặc nhà cung cấp dịch vụ để biết thêm thông tin và các cài đặt thích hợp. Có thể có cài đặt, ví dụ trên trang web của họ.

Lưu các cài đặt vừa nhận dưới dạng tin nhắn

- Để lưu các cài đặt vừa nhận, bấm **Tùy chọn** và chọn *Lưu lại*.
- Để bỏ các cài đặt vừa nhận, bấm **Tùy chọn** và chọn *Xem hoặc Loại bỏ*.

Nhập các cài đặt dịch vụ theo cách thủ công

1. Trong menu *Dịch vụ*, chọn *Cài đặt*, *Cài đặt kết nối* và *Khởi động cài đặt*.
2. Di chuyển đến kết nối bạn muốn khởi động và bấm **Kh.động**. Một nhóm kết nối là một bộ các cài đặt cần thiết để thực hiện kết nối đến dịch vụ.
3. Chọn *Sửa cài đặt dịch vụ hiện thời*.
4. Chọn lần lượt từng cài đặt và nhập tất cả các cài đặt cần thiết theo thông tin mà bạn nhận được từ nhà điều hành mạng hoặc nhà cung cấp dịch vụ.

Cài đặt hiển thị

1. Trong khi duyệt, bấm **Tùy chọn** và chọn *Tùy chọn khác* và *Cài đặt hiển thị*. Hoặc trong menu *Dịch vụ*, chọn *Cài đặt* và *Cài đặt hiển thị*.
2. Chọn
 - *Phủ văn bản* để xác định khi nào văn bản sẽ tiếp tục dòng kế tiếp nếu không thể hiển thị được trên cùng một dòng.
 - *Cỡ chữ* để chọn cỡ chữ của văn bản hiển thị trên các trang trình duyệt.
 - *Hiển thị hình ảnh* để hiển thị hoặc ẩn hình ảnh trên các trang trình duyệt.

Cài đặt Cookie

Bạn có thể cài điện thoại nhận hoặc không nhận cookie.

Cookie là mục dữ liệu, ví dụ thông tin người dùng của bạn, mà dịch vụ lưu trong bộ nhớ tạm thời của điện thoại. Cookies sẽ bị xóa nếu bạn xóa bộ nhớ đệm, xem trang 73.

1. Trong khi trình duyệt, bấm **Tùy chọn** và chọn *Tùy chọn khác*, *An toàn* và *Cài đặt cookie*. Hoặc trong menu *Dịch vụ*, chọn *Cài đặt*, *Cài đặt bảo vệ* và *Cookie*.
2. Chọn *Cho phép* hoặc *Từ chối*.

Kết nối với dịch vụ duyệt web

1. Kích hoạt những cài đặt của dịch vụ bạn muốn sử dụng:

Trong menu *Dịch vụ*, chọn *Cài đặt* và *Cài đặt kết nối*. Chọn *Khởi động cài đặt*, di chuyển đến nhóm kết nối bạn muốn và bấm **Kh.động**.

2. Thiết lập kết nối theo một trong những cách sau:

- Mở trang khởi đầu, ví dụ như trang chủ của nhà cung cấp dịch vụ: Trong menu *Dịch vụ*, chọn *Trang chủ*. **HOẶC:** Bấm và giữ  khi ở chế độ chờ.
- Chọn chỉ mục dịch vụ: Trong menu *Dịch vụ*, chọn *Chỉ mục* và chọn chỉ mục bạn muốn.

Nếu chỉ mục không hoạt động cùng với các cài đặt dịch vụ hiện thời, khởi động nhóm cài đặt dịch vụ khác và thử lại lần nữa.

- Nhập địa chỉ của dịch vụ: Trong menu *Dịch vụ*, chọn *Chọn địa chỉ*, nhập địa chỉ (bấm  để nhập các ký tự đặc biệt), và bấm **OK**.

Trình duyệt các trang dịch vụ

Sau khi kết nối với dịch vụ, bạn có thể bắt đầu trình duyệt các trang của dịch vụ này. Chức năng của các phím trên điện thoại có thể thay đổi tùy theo các dịch vụ khác nhau. Thực hiện theo các hướng dẫn trên màn hình.

Nếu GPRS được chọn làm đường truyền, xem phần "**Kết nối GPRS**" ở trang 47 để biết các chỉ báo GPRS hiển thị trong khi kết nối.

Sử dụng các phím điện thoại trong khi trình duyệt

- Sử dụng các phím di chuyển để đọc lướt qua trang web.
- Để chọn mục đánh dấu sáng, bấm .
- Để nhập ký tự và số, sử dụng các phím  đến . Để chèn một ký tự đặc biệt, bấm .

Các tùy chọn trong khi trình duyệt

Một số trong các tùy chọn có thể có sẵn trong khi duyệt. Bấm **Tùy chọn** và chọn một tùy chọn. Nhà cung cấp dịch vụ cũng sẽ cung cấp các tùy chọn khác.

Các tùy chọn là: *Mở kết nối*, *Phím tắt*, *Trang chủ*, *Lưu chỉ mục*, *Chỉ mục* (xem trang 72), *Địa chỉ tải về*, *Lưu vào thư mục*, *Tùy chọn khác*, *Tải lại*, *Thoát* (để ngắt kết nối, xem trang 71).

Chọn

- *Trang chủ* để trở lại trang chủ của nhà cung cấp dịch vụ.
- *Phím tắt* để mở danh sách các tùy chọn dành riêng cho trang này chẳng hạn.
- *Lưu chỉ mục* để lưu trang web hiện hành làm chỉ mục.
- *Địa chỉ tải về* để xem danh sách chỉ mục của nội dung tải về. Để biết thêm thông tin, xem bước 2 trong phần "*Tải về nội dung và ứng dụng*" ở trang xii.
- *Tùy chọn khác* để xem danh sách những tùy chọn hiện có khác. Các tùy chọn này bao gồm *Lưu hình ảnh*, *Chọn chi tiết* (ví dụ để sao chép số điện thoại từ một trang), *Chọn địa chỉ*, *Hộp tin dịch vụ* (xem trang 73), *Cài đặt hiển thị* (xem trang 68), *An toàn* (cài đặt thông tin an toàn và cài đặt cookie), *Dọn cache* (xem trang 73).
- *Tải lại* để tải lại và cập nhật trang web hiện hành.

Ngắt kết nối dịch vụ duyệt web

Để thoát khỏi trình duyệt và ngưng kết nối, bấm **Tùy chọn**, chọn *Thoát* và khi thông báo *Ngưng truy cập mạng?* hiển thị, bấm **Có**. HOẶC: Bấm và giữ .

Cache là một vị trí bộ nhớ được dùng để lưu dữ liệu tạm thời. Nếu bạn thử truy cập hoặc đã truy cập các thông tin bảo mật cần đến mật mã, làm trống bộ nhớ cache sau mỗi lần sử dụng. Thông tin hoặc dịch vụ mà bạn đã truy cập sẽ được lưu trong bộ nhớ cache. Để xóa bộ nhớ cache, xem phần "[Xóa bộ nhớ đệm](#)" ở trang [73](#).

Chỉ mục

Để sử dụng và quản lý những địa chỉ trang web mà bạn đã lưu làm chỉ mục trong bộ nhớ điện thoại:

1. Trong khi trình duyệt, bấm **Tùy chọn** và chọn *Chỉ mục*, hoặc chọn *Chỉ mục* trong menu *Dịch vụ*.
2. Di chuyển đến chỉ mục bạn muốn và bấm **Tùy chọn**.
3. Chọn *Truy cập* để kết nối với trang web có kèm chỉ mục. Bạn cũng có thể chỉnh sửa hoặc xóa chỉ mục đó, gửi đến điện thoại khác, lưu trong thư mục bạn muốn hoặc tạo một chỉ mục mới.

Điện thoại của bạn có một sổ chỉ mục dẫn đến một sổ trang không liên kết với Nokia. Nokia sẽ không chứng nhận hoặc chấp thuận các trang này. Nếu muốn truy cập các trang này, bạn nên đề phòng về sự an toàn hoặc nội dung của chúng như ở bất kỳ trang Internet nào.

Nhận chỉ mục

Khi bạn nhận một chỉ mục dưới dạng một tin nhắn OTA, bấm **Tùy chọn** và chọn *Xem* để xem chỉ mục hoặc *Lưu lại* để thêm vào danh sách chỉ mục. Để loại bỏ một chỉ mục đã nhận dưới dạng tin nhắn OTA, bấm **Thoát**.

Hộp tin dịch vụ

Điện thoại có thể nhận tin dịch vụ ('tin quảng cáo') do nhà cung cấp dịch vụ gửi.

Để cài điện thoại nhận tin dịch vụ: Trong menu *Dịch vụ*, chọn *Cài đặt*, *Cài đặt hộp tin dịch vụ*, *Tin dịch vụ*, và *Bật*.

Để cài đặt cho điện thoại tự động lấy về nội dung có trong tin nhắn dịch vụ: Trong menu *Dịch vụ*, chọn *Cài đặt*, *Cài đặt hộp tin dịch vụ*, *Kết nối tự động* và *Bật*.

Để xem tin nhắn dịch vụ:

1. Bấm **Hiển thị** để xem ngay tin nhắn hoặc bấm **Thoát** để xem sau trong thư mục *Hộp tin dịch vụ* trong menu *Dịch vụ*.
HOẶC: Trong khi trình duyệt, bấm **Tùy chọn** và chọn *Tùy chọn khác* và *Hộp tin dịch vụ*.
2. Di chuyển đến tin nhắn bạn muốn và bấm **Tùy chọn**. Chọn *Tái tin* để mở nội dung có trong tin nhắn, *Chi tiết* để xem chi tiết của tin dịch vụ hoặc *Xóa* để xóa tin nhắn.

Xóa bộ nhớ đệm

Trong menu *Dịch vụ*, chọn *Dọn cache*. **HOẶC:** Trong khi trình duyệt, bấm **Tùy chọn** và chọn *Tùy chọn khác* và *Dọn cache*.

Bảo vệ trình duyệt

Những tính năng bảo vệ có thể được yêu cầu cho một số dịch vụ, ví dụ như các dịch vụ ngân hàng. Để kết nối bạn cần phải có chứng chỉ an toàn và cũng cần có mô-đun bảo vệ trên thẻ SIM. Để biết thêm thông tin, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Mô-đun an toàn

Mô-đun an toàn chứa các chứng chỉ cũng như các khóa riêng và khóa chung. Mục đích của mô-đun an toàn là để hoàn thiện các dịch vụ an toàn có các chức năng cần kết nối trình duyệt và cho phép bạn sử dụng chữ ký kỹ thuật số. Các chứng chỉ được nhà cung cấp dịch vụ lưu trong mô-đun an toàn.

Trong menu *Dịch vụ*, chọn *Cài đặt*, *Cài đặt bảo vệ* và *Cài đặt mô-đun an toàn*. Chọn

- *Chi tiết mô-đun an toàn* để xem nhãn, tình trạng, nhà sản xuất và số sê-ri của mô-đun an toàn.
- *Yêu cầu PIN mô-đun* và *Bật* để cài điện thoại hỏi PIN mô-đun khi sử dụng các dịch vụ do mô-đun bảo vệ cung cấp.
- *Đổi PIN mô-đun* để thay đổi PIN mô-đun nếu mô-đun bảo vệ cho phép.

Chứng chỉ

Điện thoại hỗ trợ 3 dạng chứng chỉ: chứng chỉ server, chứng chỉ bảo vệ và chứng chỉ thuê bao. Bạn có thể nhận những chứng chỉ này từ nhà cung cấp dịch vụ. Chứng nhận bảo vệ và chứng chỉ thuê bao cũng có thể được lưu trong mô-đun an toàn do nhà cung cấp dịch vụ cung cấp. Để biết thêm chi tiết và tính khả dụng, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Khi sử dụng một chứng chỉ server, chỉ báo bảo vệ sẽ  hiển thị trong khi kết nối nếu việc truyền dữ liệu giữa điện thoại và cổng nối mạng (được nhận diện bằng *Địa chỉ IP* trong menu *Sửa cài đặt dịch vụ hiện thời*) được mã hóa.

Biểu tượng an toàn không chỉ báo việc truyền dữ liệu giữa cổng và server nguồn (hoặc nơi lưu nội dung nguồn yêu cầu) được bảo vệ. Nhà cung cấp dịch vụ bảo vệ việc truyền dữ liệu giữa cổng và server nguồn.



Chú ý: Lưu ý rằng ngay cả khi việc sử dụng các chứng nhận này không an toàn khi kết nối từ xa và việc cài đặt phần mềm tương đối nhỏ, chúng vẫn phải được dùng đúng cách để có thể tận dụng lợi ích có được từ các tính năng an toàn nâng cao. Các chứng nhận này tự bản thân chúng không cung cấp các tính năng bảo mật; mục quản lý chứng nhận phải chứa các chứng nhận chính xác, xác thực hoặc đáng tin cậy để đảm bảo cái thiện tính an toàn khả dụng. Các chứng nhận đều có thời hạn sử dụng. Nếu chứng nhận Hết hạn hoặc Chứng nhận không hợp lệ hiển thị, ngay cả khi chứng nhận của bạn vẫn còn hợp lệ, bạn cần kiểm tra lại xem ngày giờ trên máy bạn có được cài đúng không.

Trước khi thay đổi bất kỳ cài đặt chứng chỉ nào, bạn cần đảm bảo rằng bạn thật tin người sở hữu chứng chỉ và chứng chỉ này thật sự thuộc sở hữu của người được liệt kê trong danh sách.

■ Menu Nhanh (Menu 10)

Trong menu này bạn có thể kích hoạt những chức năng có thể truy cập bằng cách bấm **Chọn** khi ở chế độ chờ.



Để truy cập menu này: Bấm **Menu** ở chế độ chờ và chọn *Menu Nhanh*.

Để xóa chức năng hoặc thêm chức năng vào danh sách, xem phần "**Phím tắt riêng**" ở trang 46.

■ Dịch vụ SIM (Menu 11)

Để biết thêm thông tin, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của bạn.



6. Thông tin về pin

■ Sạc và xả pin

Điện thoại được cấp điện bằng một loại pin có thể sạc lại được. Lưu ý rằng pin mới chỉ nạp đầy điện sau hai hoặc ba lần sạc và xả pin. Pin có thể được sạc và xả hàng trăm lần nhưng cuối cùng cũng sẽ hư. Khi thời gian thoại và thời gian chờ ngắn hơn bình thường, đó là lúc bạn cần thay pin mới. Chỉ sử dụng pin và bộ sạc được Nokia phê chuẩn và được thiết kế cho riêng kiểu điện thoại này.

Nếu pin thay thế được sử dụng lần đầu hoặc nếu pin không được sử dụng trong một thời gian dài, bạn phải nối pin với bộ sạc rồi ngắt ra và sau đó nối lại để khởi động quá trình sạc pin.

Rút dây bộ sạc ra khỏi ổ cắm điện và điện thoại khi không sử dụng. Không để pin gắn với bộ sạc. Độ bền của pin có thể bị giảm do sạc quá lâu. Nếu để pin sạc đầy nhưng không sử dụng thì pin sẽ tự xả theo thời gian. Nhiệt độ thất thường sẽ ảnh hưởng đến khả năng nạp điện cho pin.

Nếu pin hết hẳn thì phải mất vài phút trước khi chỉ báo sạc pin hiển thị trên màn hình hoặc trước khi thực hiện bất kỳ cuộc gọi nào.

Chỉ sử dụng pin đúng mục đích. Không sử dụng bộ sạc hoặc pin đã bị hư.

Không nên để pin bị chập mạch. Việc chập mạch có thể bất ngờ xảy ra khi để một vật bằng kim loại ví dụ như đồng tiền, kẹp giấy hoặc bút bi tiếp xúc trực tiếp với cực (+) và cực (-) của pin. (Những vật này giống như mảnh kim loại trên pin.) Điều này có thể xảy ra, ví dụ như khi bạn mang pin dự phòng trong túi hoặc ví. Việc chập mạch các cực pin có thể làm hư pin hoặc vật nối hai cực.

Để pin trong môi trường nóng hoặc lạnh, chẳng hạn như trong xe đóng kín cửa vào mùa đông hoặc mùa hè sẽ làm giảm điện tích và độ bền của pin. Luôn giữ pin ở nhiệt độ khoảng từ 15°C đến 25°C (59°F đến 77°F). Điện thoại sẽ tạm ngừng hoạt động khi pin nóng hoặc lạnh, ngay cả khi pin được sạc đầy. Hoạt động của pin đặc biệt bị giới hạn ở nhiệt độ dưới đông.

Không được bỏ pin vào trong lửa! Bỏ pin theo quy định của địa phương. Tái chế lại pin nếu có thể. Không được bỏ pin như rác sinh hoạt.

Hướng dẫn xác nhận pin Nokia

Hãy luôn sử dụng các loại pin chính hãng Nokia để đảm bảo an toàn cho bạn. Để chắc chắn là bạn đang sử dụng pin chính hãng Nokia, hãy mua pin tại đại lý phân phối Nokia được ủy quyền, xem xét logo Phụ kiện Chính hãng Nokia trên bao bì và kiểm tra nhãn ảnh ba chiều theo các bước sau:

Việc thực hiện đầy đủ bốn bước cũng không phải là đảm bảo xác thực pin chính hãng. Nếu bạn có bất cứ nghi ngờ rằng pin của bạn không phải là phụ kiện chính hãng Nokia, bạn nên ngưng sử dụng ngay lập tức và mang sản phẩm tới trung tâm dịch vụ Nokia hay đại lý phân phối sản phẩm được ủy quyền để được hỗ trợ. Trung tâm dịch vụ Nokia được ủy quyền hoặc đại lý phân phối sẽ kiểm định tính xác thực của pin. Nếu bạn không thể xác nhận pin, hãy trả lại pin cho nơi bán.

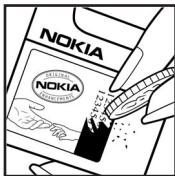
Xác nhận ảnh ba chiều



1. Khi nhìn vào ảnh ba chiều trên nhãn, bạn phải thấy được biểu tượng hai bàn tay kết nối của Nokia từ một góc độ nhất định và logo Phụ kiện Chính hãng Nokia khi nhìn từ góc độ khác.



2. Khi bạn nghiêng ảnh ba chiều sang trái, phải, trên và dưới, bạn phải thấy được 1, 2, 3 và 4 điểm lần lượt trên mỗi cạnh.



3. Cào cạnh của nhãn để làm hiện ra mã pin 20 số, ví dụ 12345678919876543210. Lật pin để các số hướng lên trên. Bạn có thể đọc mã pin 20 số bắt đầu từ các số từ trên xuống dưới.



4. Xác nhận tính hợp lệ của mã pin 20 số bằng cách thực hiện theo các hướng dẫn trên trang web www.nokiaoriginals.com/check.

Để tạo một tin nhắn văn bản, nhập vào mã 20 số, ví dụ như 12345678919876543210 và gửi đến +44 7786 200276.

Để tạo một tin nhắn văn bản,

- Đối với các quốc gia tại khu vực Châu Á Thái Bình Dương, không bao gồm Ấn Độ: Nhập vào mã pin 20 số, ví dụ 12345678919876543210 và gửi đến +61 427151515
- Chỉ dành cho Ấn Độ: Nhập vào chữ *Battery* và sau đó là mã pin 20 số, ví dụ Battery 12345678919876543210, và gửi đến 5555.

Cước phí gửi tin trong nước và quốc tế sẽ được áp dụng.

Bạn sẽ nhận được một tin nhắn thông báo tình hợp lệ của mã pin.

Nếu bạn cần được hỗ trợ mã pin, vui lòng liên hệ với các Trung tâm Chăm sóc Khách hàng của Nokia tại địa phương được liệt kê trên trang web www.nokia-asia.com/carecentrelocator.

Phải làm gì nếu pin của bạn không phải là chính hãng?

Nếu bạn không thể xác nhận pin Nokia của bạn qua hình nổi ba chiều trên nhãn là pin chính hãng Nokia, đề nghị bạn không sử dụng pin này. Hãy mang pin đến dịch vụ hoặc đại lý được ủy quyền gần nhất của Nokia để được giúp đỡ. Việc sử dụng pin không được nhà sản xuất phê chuẩn có thể gây nguy hiểm, hiệu năng hoạt động kém hoặc gây hại cho thiết bị và phụ kiện. Điều này cũng có thể làm mất hiệu lực của các phê chuẩn hay bảo hành đối với thiết bị.

Để biết thêm thông tin về các loại pin chính hãng Nokia, hãy vào trang www.nokiaoriginals.com/battery.

7. Các phụ kiện chính hãng

Một loạt phụ kiện hiện đang có sẵn cho điện thoại của bạn. Chọn các phụ kiện thích hợp với nhu cầu liên lạc của riêng mình.



Một vài phụ kiện được mô tả chi tiết dưới đây.

Để biết thêm về các phụ kiện có sẵn, liên hệ với đại lý tại địa phương. Sau đây là một số hướng dẫn thực tế về cách sử dụng phụ kiện:

- Để phụ kiện ngoài tầm với của trẻ em.
- Khi bạn rút dây dẫn của bất kỳ phụ kiện nào ra, cầm vào phích cắm, không nên kéo dây.
- Thường xuyên kiểm tra mọi thiết bị điện thoại di động trong xe đã được lắp và vận hành đúng chưa.

Chỉ sử dụng pin, bộ sạc và phụ kiện do nhà sản xuất điện thoại kiểm duyệt. Việc sử dụng bất kỳ loại nào khác sẽ làm mất hiệu lực kiểm duyệt hoặc bảo hành và có thể gây nguy hiểm.

■ Pin

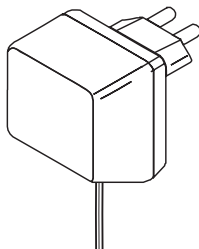
Loại	Công nghệ	Thời gian thoại *	Thời gian chờ*
BL-4C	Li-Ion	3 giờ - 4 giờ	120 giờ - 300 giờ

* Thời gian hoạt động có thể thay đổi tùy thuộc thẻ SIM, các cài đặt mạng và sử dụng, cách thức và môi trường sử dụng. Sử dụng đài FM và bộ tai nghe tích hợp sẽ ảnh hưởng đến thời gian thoại và thời gian chờ.

■ Trong nhà

Bộ Sạc Chuẩn (ACP-7)

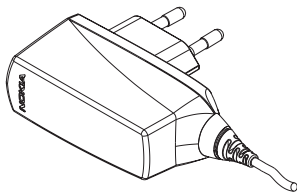
Bộ sạc nhỏ gọn và bền ACP-7 cho phép sạc pin nhanh chóng và tiện lợi. Bạn có thể dễ dàng nối bộ sạc với điện thoại hoặc để sạc bàn.



Lưu ý: Các loại phích cắm thay đổi theo thị trường.

Bộ sạc Du lịch (ACP-12)

Bộ sạc du lịch gọn nhẹ với công nghệ chuyển đổi đa điện áp (100-240V) giúp bạn sạc điện thoại dễ dàng và tiện lợi.

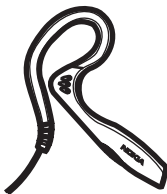


Lưu ý: Các loại phích cắm thay đổi theo thị trường.

■ Trong nhà và Trên xe

Bộ tai nghe (HDB-5)

Bộ tai nghe nhỏ gọn và đầy đủ chức năng mang đến cho bạn sự tiện lợi khi sử dụng thiết bị này. Để biết cách hoạt động, bảo quản, giữ gìn và bảo trì, xem hướng dẫn sử dụng điện thoại của bạn.



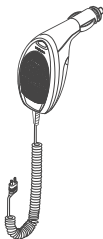
Bộ tai nghe cá nhân (HDC-5)

Bộ tai nghe cá nhân có bộ điều khiển từ xa thật gọn gàng và tiện lợi. Bằng cách sử dụng bộ điều khiển từ xa, bạn có thể trả lời và kết thúc cuộc gọi bằng cách bấm nút trên micrô của bộ tai nghe. Giải pháp bộ tai nghe hiệu quả cho việc sử dụng trong nhà và ngoài trời.



Phích cắm và Dây dẫn của Bộ tai nghe (PPH-1)

Nhằm cung cấp cho bạn phương tiện tai nghe tiện lợi và không cố định khi đang ở trên xe, bộ thiết bị này được trang bị một loa lắp đặt bên trong cho phép bạn trò chuyện và sạc pin cùng một lúc. Bạn nên chắc rằng bộ thiết bị này cần nguồn điện thế 12 vôn, có thể được cắm phù hợp với ổ cắm cho bộ cấp điện mà không gây hại gì cho việc vận hành xe. Chỉ đơn giản nối bộ sạc di động với ổ cắm điện trên xe và với điện thoại. Nên sử dụng chung với giá đỡ điện thoại trên xe. Nếu muốn, bạn có thể sử dụng hoặc không sử dụng micrô tùy chọn bên ngoài HFM-8. Thời gian sạc tùy thuộc vào tình trạng pin.



■ Trên xe

Bộ sạc di động (LCH-9)

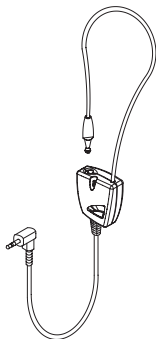
Bộ sạc Di động đa điện áp, LCH-9, bảo đảm cho bạn sử dụng điện thoại dễ dàng cho dù bạn đang đi đâu. Bộ sạc nhỏ nhắn này được thiết kế tiện lợi phù hợp với hầu hết bật lửa điện và các thiết bị bên trong xe hơi.

Đèn xanh chỉ báo Bộ sạc Di động đã sẵn sàng. Kiểm tra tình trạng sạc trên màn hình điện thoại. Nguồn điện có thể là 12 hoặc 24 V DC, có tiếp đất.

Tránh sạc điện quá lâu với Bộ sạc Di động khi không nổ máy xe, vì như thế sẽ có thể làm cạn nguồn điện của bình ắc quy trên xe. Lưu ý rằng ổ cắm bật lửa điện trong một số xe hơi không được cung cấp điện nếu tắt chìa khóa công tắc. Kiểm tra xem đèn LED có bật xanh hay không.

Bộ cảm ứng từ di động có thiết bị trợ thính (LPS-3)

LPS-3 là phụ kiện cầm tay tiện lợi cho mục đích nghe của người sử dụng. Nối trực tiếp vào điểm tiếp xúc ở đáy điện thoại cho bạn có thể sử dụng để nghe với điện thoại di động của bạn.



LPS-3 được đeo quanh cổ và một micrô trong thiết bị. Vì thế bạn không cần đặt điện thoại gần tai bạn. Ngoài ra, bạn có thể gắn điện thoại vào thắt lưng hay có thể để điện thoại vào túi.

Hoạt động của thiết bị này dựa trên việc sử dụng kỹ thuật cảm ứng ở những nơi công cộng, hệ thống ăng ten vòng này sẽ phát đi những âm thanh qua đường vô tuyến và cuộn cảm ứng trong thiết bị trợ thính sẽ nhận được (chuyển sang chế độ T).

8. Giữ gìn và bảo trì

Điện thoại là sản phẩm được thiết kế cao cấp và tinh vi, vì vậy phải được giữ gìn cẩn thận. Những đề nghị sau đây sẽ giúp bạn thực hiện tốt các quy định bảo hành.

- Giữ điện thoại khô ráo. Chất kết tủa, độ ẩm và tất cả các loại chất lỏng hoặc ẩm ướt có chứa khoáng chất sẽ ăn mòn các mạch điện tử. Nếu điện thoại bị ẩm ướt, tháo pin ra khỏi điện thoại và để điện thoại thật khô trước khi đặt pin trở lại.
- Không nên sử dụng hoặc đặt điện thoại ở những nơi có bụi bẩn. Các bộ phận di động và các linh kiện điện tử của điện thoại có thể bị hư.
- Không nên cất điện thoại ở những nơi khô nóng. Nhiệt độ cao có thể làm giảm độ bền của thiết bị điện tử, làm hư pin, cong hoặc chảy một số linh kiện nhựa.
- Không nên cất điện thoại ở những nơi quá lạnh. Khi điện thoại trở về nhiệt độ bình thường của nó, hơi ẩm đọng lại trong điện thoại sẽ gây hư hỏng các bản mạch điện tử.
- Không tìm cách mở điện thoại khác với những điều chỉ dẫn trong sách hướng dẫn này.
- Không làm rơi, đập, hoặc lắc điện thoại. Việc dùng mạnh tay có thể làm hư các bản mạch điện tử bên trong điện thoại.
- Không sử dụng hóa chất mạnh, chất tẩy rửa, hoặc xà phòng đậm đặc để lau chùi điện thoại.
- Không được sơn điện thoại. Nước sơn có thể làm nghẽn các bộ phận di động và khiến điện thoại hoạt động không chính xác.

- Chỉ sử dụng ăng-ten được cung cấp hoặc ăng-ten thay thế đã qua kiểm duyệt. Việc sửa đổi hoặc lắp ăng-ten không được kiểm duyệt có thể làm hư điện thoại và vi phạm các quy định về các dịch vụ vô tuyến.
- Sử dụng bộ sạc trong nhà.
- Luôn tạo bản dự phòng dữ liệu mà bạn muốn giữ lại ví dụ như các số liên lạc và ghi chú lịch trước khi gửi điện thoại của bạn đến dịch vụ sửa chữa.

Tất cả các đề nghị trên sẽ áp dụng chung cho điện thoại, pin, bộ sạc hoặc bất kỳ phụ kiện cải tiến nào. Nếu điện thoại không hoạt động, đem máy đến dịch vụ được ủy quyền gần nhất để được sửa chữa.

9. Thông tin quan trọng về sự an toàn

Điện thoại và các phụ kiện điện thoại có các linh kiện nhỏ. Giữ các phụ kiện ngoài tầm tay trẻ em.

■ Môi trường hoạt động

Phải tuân thủ các luật lệ đặc biệt hiện hành ở những nơi có qui định và đồng thời phải luôn tắt điện thoại ở những nơi bị cấm sử dụng, hoặc có thể gây nhiễu sóng hoặc nguy hiểm. Chỉ sử dụng điện thoại ở vị trí vận hành thông thường. Sản phẩm này đáp ứng các tiêu chuẩn tiếp xúc RF khi cầm ở vị trí thông thường gần tai hoặc cách xa cơ thể ít nhất 1,5 cm. Khi sử dụng túi đeo, đai đeo hoặc ngăn chứa để mang điện thoại bên mình, bạn cần đảm bảo các thiết bị này không chứa kim loại và cách xa cơ thể với khoảng cách nêu trên.

Để truyền các tập tin dữ liệu hoặc tin nhắn, thiết bị này cần được kết nối với mạng một cách ổn định. Trong một số trường hợp, việc truyền các tập tin dữ liệu hoặc tin nhắn có thể bị chậm trễ cho đến khi kết nối trên đạt được tính ổn định. Hãy đảm bảo các hướng dẫn về khoảng cách giữa các thiết bị trên được tuân thủ cho đến khi việc truyền dữ liệu hoàn tất.

Các bộ phận của điện thoại có từ tính. Điện thoại có thể hút các vật chất bằng kim loại. Không được đặt thẻ tín dụng hoặc các thiết bị lưu trữ có từ tính khác gần điện thoại vì thông tin được lưu trữ có thể bị xóa.

■ Thiết bị y tế

Khi sử dụng bất kỳ thiết bị vô tuyến nào, kể cả điện thoại di động, đều có thể gây nhiễu sóng một số chức năng của các thiết bị y tế vốn không được bảo vệ đúng mức. Tham vấn với bác sĩ hoặc nhà sản xuất thiết bị y tế để biết các thiết bị này có được bảo vệ khỏi năng lượng bức xạ sóng vô tuyến không hoặc nếu có bất kỳ thắc mắc nào khác. Tắt điện thoại ở trung tâm y tế khi có dán qui định hướng dẫn ở những nơi này. Bệnh viện hoặc các trung tâm y tế có thể sử dụng thiết bị nhạy với sóng vô tuyến.

Máy điều hòa nhịp tim

Các nhà sản xuất máy điều hòa nhịp tim khuyến nghị đặt điện thoại cầm tay vô tuyến cách máy điều hòa nhịp tim tối thiểu là 15,3 cm (6 inch) để tránh gây nhiễu sóng. Những khuyến nghị này là kết quả của quá trình nghiên cứu độc lập, đồng thời cũng là khuyến nghị của viện Nghiên cứu Công nghệ Vô tuyến. Người đeo máy điều hòa nhịp tim nên:

- Đặt điện thoại cách máy điều hòa nhịp tim ít nhất 15,3 cm (6 inch) khi bật điện thoại;
- Không để điện thoại trong túi áo ngực
- Nghe bằng tai đối diện với máy điều hòa nhịp tim để giảm thiểu nguy cơ nhiễu sóng.

Nếu có lý do nghi ngờ máy điều hòa nhịp tim đang bị nhiễu sóng, tắt điện thoại ngay.

Thiết bị trợ thính

Một số thiết bị vô tuyến kỹ thuật số có thể gây nhiễu sóng thiết bị trợ thính. Bạn có thể tham vấn với nhà cung cấp dịch vụ nếu bị nhiễu sóng.

■ Xe cộ

Một số tín hiệu vô tuyến có thể ảnh hưởng không tốt đến các hệ thống điện tử chưa được bảo vệ đúng mức hoặc lắp đặt không đúng trong các xe mô tô, ví dụ như hệ thống bơm xăng điện tử, hệ thống thắng chống trượt (chống xóc) điện tử, hệ thống kiểm soát tốc độ điện tử, hệ thống túi đệm khí. Để biết thêm thông tin, kiểm tra với nhà sản xuất hoặc người đại diện về bất kỳ thiết bị nào được gắn trên xe.

Chỉ những nhân viên có khả năng chuyên môn mới được sửa chữa điện thoại di động, hoặc lắp điện thoại trong xe. Lắp đặt sai hoặc sửa điện thoại không đúng có thể gây nguy hiểm và làm mất hiệu lực bảo hành cho sản phẩm. Thường xuyên kiểm tra mọi thiết bị điện thoại di động trong xe đã được lắp và vận hành đúng chưa. Không lưu trữ hoặc chuyển chở các chất lỏng dễ cháy, gas hoặc chất nổ chung với điện thoại, các phụ kiện cài tiến hoặc phụ tùng điện thoại. Đối với xe hơi có trang bị túi đệm khí, xin lưu ý túi đệm khí khi nổ sẽ tạo ra một lực lớn. Không được đặt đồ vật, kể cả thiết bị vô tuyến lắp sẵn hoặc di động ở khu vực phía trên túi đệm khí hoặc khu vực sử dụng túi đệm khí. Nếu thiết bị vô tuyến trên xe không được lắp đặt đúng thì khi túi đệm khí nổ có thể gây thương tật nghiêm trọng.

Cấm sử dụng điện thoại di động khi ở trên máy bay. Tắt điện thoại di động trước khi máy bay cất cánh. Sử dụng điện thoại vô tuyến trên máy bay có thể gây nguy hiểm cho việc vận hành máy bay, làm gián đoạn mạng điện thoại vô tuyến và có thể xem là bất hợp pháp.

■ Môi trường có khả năng gây nổ

Tắt điện thoại khi ở trong khu vực dễ phát nổ và phải tuân theo tất cả các bảng hướng dẫn. Môi trường có khả năng gây nổ bao gồm cả các khu vực nơi bạn thường được yêu cầu tắt máy xe. Các tia lửa trong những khu vực như thế có thể phát cháy nổ gây thương tật hoặc thậm chí tử vong. Tắt điện thoại tại các trạm tiếp nhiên liệu, ví dụ như ở gần nơi đổ xăng tại các trạm dịch vụ. Hãy tuân theo các quy định hạn chế việc sử dụng các thiết bị vô tuyến tại các kho hàng, kho lưu trữ và phân phối nhiên liệu, nhà máy hóa chất hoặc khu vực đang tiến hành phá nổ. Những khu vực có khả năng gây nổ không phải luôn được niêm yết rõ ràng. Những khu vực này bao gồm dưới boong tàu, các phương tiện chuyên chở hoặc kho hóa chất, các phương tiện sử dụng khí đốt lỏng (như propan hay butan); ở môi trường không khí có hóa chất hay những hạt nhỏ thóc gạo, bụi hoặc bột kim loại.

■ Cuộc gọi khẩn cấp



Chú ý:

Cũng như các thiết bị vô tuyến khác, điện thoại này sử dụng tín hiệu truyền thanh, mạng vô tuyến và hữu tuyến cũng như các chức năng khác do người sử dụng lập trình. Do đó, các kết nối không đảm bảo trong mọi điều kiện. Bạn không nên chỉ dựa vào điện thoại vô tuyến cho các cuộc liên lạc khẩn cấp như cấp cứu y tế chẳng hạn.

Để gọi khẩn cấp:

1. Bật điện thoại nếu chưa bật. Kiểm tra cường độ tín hiệu mạng thích hợp.

Một số mạng có thể yêu cầu phải lắp đúng thẻ SIM hợp lệ vào điện thoại.

2. Bấm  nhiều lần để xóa màn hình hiển thị và sẵn sàng cho các cuộc gọi.
3. Nhập số điện thoại khẩn cấp nơi bạn đang ở. Số khẩn cấp thay đổi tùy theo địa phương.
4. Bấm phím .

Nếu đang sử dụng một số tính năng nhất định, trước tiên bạn cần tắt các tính năng này mới có thể gọi số khẩn cấp được. Để biết thêm thông tin, tham khảo tài liệu này hoặc tham khảo ý kiến của nhà cung cấp dịch vụ.

Khi gọi số khẩn cấp, cung cấp tất cả thông tin cần thiết càng chính xác càng tốt. Điện thoại vô tuyến có thể là phương tiện liên lạc duy nhất tại hiện trường xảy ra tai nạn. Không nên cúp điện thoại trừ khi được yêu cầu.

■ Thông tin về chứng nhận (SAR)

Kiểu điện thoại này đáp ứng các qui định quốc tế về tiếp xúc với sóng vô tuyến.

Điện thoại di động là một thiết bị truyền và nhận sóng vô tuyến. Điện thoại được thiết kế và sản xuất sao cho không vượt quá giới hạn tiếp xúc với tần số vô tuyến (RF) được qui định bởi hướng dẫn quốc tế (ICNIRP). Các giới hạn này là phần hướng dẫn toàn diện và thiết lập các mức độ tiếp xúc sóng vô tuyến cho phép dành cho công chúng. Các hướng dẫn này được triển khai bởi các tổ chức khoa học độc lập định kỳ và qua việc đánh giá các nghiên cứu khoa học. Các hướng dẫn này bao gồm một ngưỡng an toàn đáng kể được thiết kế để bảo đảm an toàn của tất cả mọi người, bất kể tuổi tác cũng như sức khỏe.

Tiêu chuẩn tiếp xúc dành cho điện thoại di động áp dụng một đơn vị đo được gọi là Tỷ lệ Hấp thụ Riêng, hoặc SAR. Giới hạn SAR được nêu trong hướng dẫn quốc tế là 2,0 watts/kilogram (W/kg)*. Các thử nghiệm về SAR được tiến hành theo vị trí vận hành chuẩn khi điện thoại truyền ở mức năng lượng được chứng nhận là cao nhất trong mọi băng tần thử nghiệm. Mặc dù SAR được kiểm tra ở mức năng lượng cao nhất, nhưng mức SAR thực sự của điện thoại trong khi vận hành có thể dưới giá trị cực đại này. Lý do là điện thoại được thiết kế để vận hành ở nhiều mức năng lượng để chỉ sử dụng năng lượng mà mạng yêu cầu. Nói chung, nếu bạn càng gần trạm phát, thì năng lượng phát ra càng thấp.

Giá trị SAR cao nhất cho kiểu điện thoại này được thử nghiệm khi đặt ở tai là 0,54 W/kg.

Giá trị SAR khác nhau tùy thuộc vào các yêu cầu báo cáo và thử nghiệm trong nước và hệ thống mạng. Việc sử dụng phụ tùng và phụ kiện có thể dựa trên các giá trị SAR khác nhau. Bạn có thể tìm thấy thông tin bổ sung về SAR trong mục thông tin sản phẩm trên trang web www.nokia-asia.com.

*Giới hạn SAR dành cho công chúng sử dụng điện thoại di động là 2,0 W/kg trung bình trên mười gram mô. Các hướng dẫn này bao gồm một ngưỡng an toàn đáng kể để bảo vệ thêm cho công chúng và để giải thích cho bất kỳ thay đổi nào trong việc đo đạc. Giá trị SAR khác nhau tùy thuộc vào các yêu cầu báo cáo trong nước và hệ thống mạng. Để biết thêm thông tin về SAR ở những khu vực khác, vui lòng xem mục thông tin sản phẩm tại địa chỉ web: www.nokia-asia.com.

Từ mục

A

An toàn cho người sử dụng vi

B

Báo đèn xii

Báo thức 57

Bảo vệ trình duyệt 74
 môđun an toàn cho các ứng
 dụng WAP 74

Bộ ứng dụng 62

Bộ báo giờ 66

Bộ nhớ dùng chung ix

Bộ sưu tập (Menu 5) 54

Bộ sạc di động (LCH-9) 87

Bộ sạc và phụ kiện ix

Bật và tắt điện thoại 5

C

Các ứng dụng (Menu 7) 61

Các bước cơ bản để truy cập và sử
dụng các dịch vụ duyệt web 67

Các chức năng cơ bản 6

Các chức năng khác liên quan đến
danh sách số liên lạc 39

Các chức năng menu 17

Các dịch vụ mạng viii

Các phím 1

Các phụ kiện chính hãng 82

Cách khác để truy cập các chức
năng trong menu này 34

Cách thêm một hình vào tên
hoặc số đã lưu 37

Cài đặt (Menu 4) 41

Cài đặt âm 42

Cài đặt bảo vệ 52

Cài đặt cho máy 50

Cài đặt cuộc gọi 48

Cài đặt dịch vụ duyệt web
cho điện thoại 67

Cài đặt hiển thị 44

Cài đặt ngày giờ 45

Cài đặt phụ kiện 51

Cài đặt tin nhắn 29

Cấu hình 41

Chỉ mục 72

Chọn cài đặt cho số liên lạc 35

Copy liên lạc 39

Cuộc gọi bị nhỡ, đã nhận
và đã gọi 32

Cuộc gọi khẩn cấp 94

D

Danh bạ (Menu 3) 34

Dịch vụ (Menu 9) 66

Dịch vụ SIM (Menu 11) 76

Dịch vụ WAP

 môđun an toàn trên SIM 74

D

Để bắt đầu sử dụng 1
Đồng hồ bấm giờ 65
Đồng hồ cược và bộ tính giờ 33

G

Gắn dây đeo cổ tay 4
Giữ gìn và bảo trì 89
Giá trị SAR 96
Giới thiệu điện thoại viii
Gọi điện 6
GPRS xiii

H

Hộp tin dịch vụ 73

K

Kết nối 47
Kết nối với dịch vụ duyệt web 69
Khôi phục cài đặt gốc 54
Khóa bàn phím (Bảo vệ phím) 9

L

Lưu tên và số điện thoại 35
Lắp pin 3
Lắp thẻ SIM 2
Lệnh dịch vụ 32
Lịch 58

M

Mở nắp 4
Mở rộng (Menu 8) 64
Môi trường có khả năng gây nổ 94
Môi trường hoạt động 91
Mã truy cập xi
Máy tính 64
Menu
 danh sách các chức năng 13
Menu Nhanh (Menu 10) 76

N

Ngắt kết nối dịch vụ duyệt web 71

P

Phím tắt riêng 46
Pin 83

S

Sử dụng menu 12
Sửa tên, số điện thoại hoặc mục
 văn bản 38
Sắp xếp (Menu 6) 57
Sạc pin x
Sạc và xả pin 77

T

Tải về nội dung và ứng dụng xii
Tìm tên trong danh bạ 37
Thông tin quan trọng về sự an toàn 91
Thông tin tổng quát xi
Thông tin về chứng nhận (SAR) 96
Thông tin về pin 77
 loại 83
Thiết bị y tế 92
Tin nhắn (Menu 1) 17
Tin nhắn đa phương tiện (MMS) 23
Tin nhắn thoại 28
Tin nhắn văn bản và tin nhắn hình (SMS) 17
Tin thông báo 29
Trả lời hoặc từ chối cuộc gọi đến 8
Trình duyệt các trang dịch vụ 70
Trò chơi 61
Truy cập một chức năng menu 12
Tùy chọn cho các tập tin trong bộ sưu tập 56

V

Viết văn bản 10

X

Xe cộ 93
Xóa bộ nhớ đệm 73
Xóa số liên lạc 38
Xóa tin nhắn 28